DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 46
DIỆN XÉT TUYỂN THEO PHƯƠNG THỨC DỰA TRÊN KẾT QUẢ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021

Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHLHN ngày tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1	15000012	CHU NGUYỄN TIẾN ANH	14/09/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
2	01023733	ĐẶNG THÙY ANH	01/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.4
3	26003403	ĐOÀN NGỌC ANH	22/02/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.6
4	29033307	HOA LAN ANH	22/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.6
5	03022580	NGUYỄN ĐỨC THẢO ANH	23/08/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
6	17008764	NGUYỄN LÊ LAN ANH	01/02/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	26.5
7	01000252	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	15/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
8	19005483	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	19/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.4
9	25011771	NGUYỄN VŨ VÂN ANH	20/10/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.95
10	03022036	PHẠM THỊ PHƯƠNG ANH	26/06/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.5
11	01010662	TRẦN TUẤN ANH	15/12/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.8
12	19000489	DƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH	25/01/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
13	01044439	NGUYỄN NGỌC ÁNH	07/08/2002	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	27.5
14	01031615	TRỊNH GIA BẢO	26/02/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.35
15	25000065	TRẦN ĐOÀN KHÁNH BĂNG	03/12/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.3
16	21007205	NGUYỄN ĐỖ THANH BÌNH	28/10/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.4
17	01000707	NGUYỄN TRÍ CAO	21/11/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	26.45
18	01007166	NGUYỄN MINH CHÂU	04/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.3
19	01035158	DƯƠNG KIM CHI	15/05/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
20	29001838	ĐINH KHÁNH CHI	12/07/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
21	25015641	LÊ THỊ BẢO CHI	17/07/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.95
22	01010376	NGÔ THỊ QUỲNH CHI	18/07/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.4
23	01000764	NGUYỄN MAI CHI	04/10/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	27.4
24	01049669	TRẦN YẾN CHI	23/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
25	01079812	TRẦN THỊ MINH CHÚC	08/05/2002	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.5
26	08000955	DƯƠNG MINH CƯỜNG	19/06/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
27	03023130	NGÔ VIỆT DŨNG	24/09/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.4
28	01000850	NGUYỄN VIỆT DŨNG	24/05/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.7
29	01018886	NGUYỄN PHAN THÙY DƯƠNG	08/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.4
30	30014629	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	12/04/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
31	17008865	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	05/07/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.6
32	21021799	BÙI THỊ XUÂN ĐAN	07/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.6
33	24001113	NGUYỄN QUANG ĐẠT	16/05/2000	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.6
34	22008848	ĐỖ PHAN HÀ GIANG	06/04/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.4
35	17004587	ĐOÀN LINH HÀ	04/07/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.45
36	03012757	ĐOÀN THỊ THÁI HÀ	29/10/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.85
37	01001397	VŨ QUANG HẢI	26/05/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.5
38	01064802	TRẦN NHẬT HÀO	29/04/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.7
39	19011848	NGUYỄN THỊ HẰNG	25/08/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.45
40	16001316	NGUYỄN THÚY HIỀN	09/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
41	01008004	PHẠM THANH HIỀN	09/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
42	18003816	BÙI NGỌC HIỂN	04/02/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.8
43	21000176	ĐINH QUANG HIẾU	01/12/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.55
44	01056064	NGUYỄN CHUNG HIẾU	16/06/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.6
45	17014437	BÙI THU HOÀI	25/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.5

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
46	01099843	NGHIÊM TRẦN HOÀNG	08/03/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.3
47	25001665	VŨ ANH HÙNG	20/01/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.45
48	08003121	LÊ QUỐC HUY	16/06/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.7
49	21003363	PHẠM THỊ HUYỀN	13/10/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.45
50	19011943	NGUYỄN THU HƯƠNG	17/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.4
51	01046544	NGUYỄN VŨ QUỲNH HƯƠNG	11/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
52	08004270	LÝ THỊ KHANH	27/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	27.25
53	28001189	NGUYỄN DIỆU KHÁNH	31/12/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.45
54	28004311	ĐOÀN VIỆT KHOA	21/08/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	26.2
55	01052568	NGUYỄN HOÀNG LÂM	02/10/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	26.25
56	17007342	NGUYỄN TÙNG LÂM	23/10/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.45
57	01083635	CHU KHÁNH LINH	10/10/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.5
58	22002355	LÊ THỊ HOÀI LINH	25/05/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.7
59	21017671	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	28/12/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.65
60	29016861	TRẦN THỊ THÙY LINH	17/07/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.5
61	29023657	NGUYỄN THỊ LỘC	19/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.8
62	01047035	ĐỖ BÁ LƯU	16/09/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.45
63	22013128	ĐÀO TRÚC MAI	15/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.65
64	25015984	LƯƠNG THỊ MAI	20/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.95
65	25001796	HOÀNG NHẬT MINH	17/05/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.55
66	01013730	HOÀNG QUANG MINH	05/03/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.8
67	01013743	NGUYỄN ĐOÀN PHƯƠNG MINH	10/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.4
68	22011035	NGUYỄN NAM MINH	18/06/2002	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.55
69	01022771	TRẦN LÊ NGỌC MINH	09/06/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
70	01026958	ĐINH TRÀ MY	24/02/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.8

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
71	01043574	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	15/04/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
72	01101037	PHAN NGUYỄN HÀ MY	26/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.5
73	01022909	VI GIA NAM	04/10/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.45
74	29014190	THÁI THỊ TỐ NGA	01/01/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.55
75	03011429	TRẦN THỊ KIM NGÂN	11/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
76	17015108	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	18/02/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	26.4
77	28000557	LƯU THỊ THẢO NGUYÊN	22/08/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.3
78	26015688	VŨ THANH NHÀN	10/04/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
79	01003143	NGUYỄN VÂN NHI	13/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
80	01006318	TRƯƠNG YẾN NHI	17/02/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.7
81	01023530	BÙI THỊ QUỲNH NHƯ	20/01/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.45
82	03021578	LÊ TRẦN THÙY NHƯ	22/12/2002	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.5
83	21005340	NGUYỄN LÂM OANH	07/10/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.6
84	01059320	NGUYỄN ĐẮC PHÁT	05/10/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.75
85	29020319	TRẦN KHÁNH PHƯƠNG	13/08/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.45
86	01006448	TRẦN ĐÌNH QUANG	03/10/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.65
87	26008471	LÊ THỊ NHƯ QUỲNH	17/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.75
88	01059404	NGUYỄN NGỌC SƠN	08/03/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.65
89	21004700	VŨ THỊ TÂM	11/02/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.35
90	21014108	LÊ THỊ PHƯƠNG THANH	09/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
91	01053317	NGUYỄN MAI THANH	22/10/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.6
92	26002450	PHẠM THỊ HOÀNG THANH	16/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.45
93	01013940	TRẦN HỒNG THANH	19/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.55
94	01050617	TRẦN THỊ THANH	06/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.4
95	14009783	ĐỖ THỊ PHƯƠNG THẢO	11/08/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.7

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
96	25002474	HOÀNG THU THẢO	28/06/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.45
97	01084427	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	26/07/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.55
98	01055849	NGUYỄN TRỊNH NGỌC THẢO	15/02/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
99	24000848	LÊ THỊ MINH THU	25/09/2002	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.65
100	26003273	TIÊU HÀ THU	13/09/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.5
101	01051566	NGUYỄN PHƯƠNG THUÝ	22/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.4
102	17001679	PHẠM THU THỦY	29/06/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.45
103	03020344	ĐỖ ANH THƯ	31/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.5
104	17001685	NGUYỄN NGỌC THỨ	29/06/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.25
105	16001017	NGUYỄN THẾ TOÀN	30/01/2004	Nam	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
106	01055954	HÀ TRANG	02/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.3
107	01063733	NGUYỄN THỊ THU TRANG	13/03/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.3
108	01032791	TRỊNH HOÀNG HƯƠNG TRANG	21/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.3
109	17009965	NGUYỄN TRỌNG TUẤN	18/06/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.65
110	28004592	TỐNG DUY TÙNG	04/05/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.45
111	21014220	BÙI MAI UYÊN	23/12/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.35
112	01036859	NGUYỄN BẢO VI	16/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.75
113	17006907	NGUYỄN MẠNH TƯỜNG VI	03/05/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.3
114	01026699	NGUYỄN CÔNG VIỆT	22/12/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.35
115	62001227	TRẦN KHANG VINH	18/10/2003	Nam	Ngôn ngữ Anh	A01	25.5
116	26002651	NGUYỄN BÌNH YÊN	14/12/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	D01	26.45
117	01021730	NGUYỄN HOÀNG YẾN	13/11/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.5
118	18018813	NGUYỄN HOÀNG YẾN	15/01/2003	Nữ	Ngôn ngữ Anh	A01	25.35
119	28000001	BÙI LINH AN	15/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
120	01079500	NGUYỄN THUÝ AN	04/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.8

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
121	01006502	NGUYỄN THÙY AN	15/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
122	29023370	NGUYỄN TUỆ AN	06/06/2003	Nam	Luật	D01	27.7
123	03019498	PHẠM BẢO AN	28/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
124	16000376	PHẠM TRUNG AN	18/03/2003	Nam	Luật	D01	27.05
125	01000033	VŨ HÀ AN	20/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
126	09002930	BÀN NGỌC ANH	20/05/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
127	62000650	BÙI TIẾN ANH	19/07/2003	Nam	Luật	D01	27.1
128	01014432	CHU MINH ANH	31/01/2003	Nữ	Luật	D01	26.95
129	18000940	CHU THỊ LAN ANH	04/05/2003	Nữ	Luật	A00	26.65
130	01089065	DƯƠNG THỊ HẢI ANH	03/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
131	01000079	ĐỖ HÀ ANH	18/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
132	28017008	ĐỖ LAN ANH	19/08/2002	Nữ	Luật	A00	25.85
133	16000006	ĐẠI HOÀNG ANH	08/03/2003	Nam	Luật	A01	26.05
134	24006817	ĐẶNG MAI ANH	06/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
135	17004410	ĐẶNG NGỌC ANH	06/02/2003	Nữ	Luật	A01	26.1
136	01014449	ĐẶNG PHƯƠNG ANH	04/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
137	01000075	ĐOÀN NGUYỄN NGỌC ANH	07/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
138	03019516	ĐOÀN QUỲNH ANH	22/12/2003	Nữ	Luật	A01	25.75
139	01000093	ĐƯỜNG NGỌC HÀ ANH	02/10/2003	Nữ	Luật	A01	27.9
140	11000004	LỤC HOÀNG ANH	17/06/2003	Nữ	Luật	C00	28
141	01000124	LÊ DIỆU ANH	20/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
142	01017255	LÊ HÀ ANH	24/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.4
143	01009616	LÊ HẢI ANH	03/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
144	16000012	LÊ THỊ PHƯƠNG ANH	13/08/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
145	16003024	LÊ VÂN ANH	30/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.55

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
146	01017280	LƯU HOÀNG ANH	03/11/2003	Nữ	Luật	A01	26
147	01031014	LƯU LAN ANH	12/05/2003	Nữ	Luật	D01	27
148	18008072	LƯU THỊ LAN ANH	08/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
149	01049887	NGÔ THỊ PHƯƠNG ANH	29/03/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
150	23000268	NGUYỄN CHÂU ANH	07/11/2003	Nữ	Luật	C00	28
151	18008744	NGUYỄN DƯƠNG ANH	02/10/2002	Nam	Luật	A01	26.25
152	19000438	NGUYỄN ĐỨC ANH	03/07/2003	Nam	Luật	A00	25.85
153	62000659	NGUYỄN ĐẶNG QUỲNH ANH	25/11/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
154	18005419	NGUYỄN HỒNG ANH	27/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
155	15004970	NGUYỄN LÊ HOÀI ANH	06/01/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
156	24001918	NGUYỄN MAI ANH	08/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
157	01006709	NGUYỄN NGỌC ANH	21/09/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
158	26001737	NGUYỄN NGỌC ANH	19/09/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
159	01034503	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	19/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
160	03022597	NGUYỄN NHẬT ANH	09/01/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
161	01010119	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	22/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
162	22008183	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	17/01/2003	Nữ	Luật	A00	26.05
163	18003597	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	23/05/2003	Nữ	Luật	A01	27.05
164	01006717	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	07/09/2003	Nữ	Luật	A01	26
165	01023939	NGUYỄN QUỐC ANH	25/04/2003	Nam	Luật	A00	25.6
166	21004490	NGUYỄN THỊ HÀ ANH	14/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
167	01079607	NGUYỄN THỊ KIM ANH	08/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
168	01044340	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	30/12/2003	Nữ	Luật	D01	27.15
169	18009482	NGUYỄN TUẤN ANH	24/03/2003	Nam	Luật	C00	28
170	06001161	NÔNG THỊ HẢI ANH	11/01/2002	Nữ	Luật	C00	28.75

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
171	01017419	PHẠM ĐỨC ANH	30/03/2003	Nam	Luật	A01	27
172	17007001	PHẠM HỒNG ANH	09/08/2003	Nữ	Luật	A01	26
173	17007004	PHẠM MỸ ANH	02/01/2003	Nữ	Luật	D01	27.05
174	17006179	PHẠM MINH ANH	02/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.6
175	01000331	PHẠM NINH ANH	23/07/2003	Nữ	Luật	D01	27
176	03015625	PHẠM QUANG ANH	02/01/2003	Nam	Luật	A01	25.85
177	21000026	PHẠM THỊ KIM ANH	22/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
178	01034617	PHẠM THỊ NGỌC ANH	20/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
179	27009470	PHẠM TUẤN ANH	13/05/2003	Nam	Luật	C00	28.25
180	26001770	PHẠM TÙNG ANH	04/11/2003	Nam	Luật	A00	25.75
181	18018874	TRẦN HẢI ANH	24/04/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
182	62000677	TRẦN HẢI ANH	17/11/2003	Nữ	Luật	D01	27.95
183	01054068	TRẦN NGỌC ANH	06/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
184	25005125	TRẦN THỊ LAN ANH	18/11/2003	Nữ	Luật	C00	28
185	01006837	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	24/02/2003	Nữ	Luật	A01	26
186	12003545	TRỊNH NGỌC QUỲNH ANH	30/09/2003	Nữ	Luật	C00	28
187	28000089	VŨ HÀ ANH	21/08/2003	Nữ	Luật	A01	25.75
188	01024112	VŨ LAN ANH	09/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
189	25004018	VŨ MỸ HOÀNG ANH	06/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
190	03009195	VŨ PHƯƠNG ANH	20/01/2003	Nữ	Luật	A01	26.7
191	21014906	VŨ QUỲNH ANH	26/05/2003	Nữ	Luật	A00	26.05
192	21011399	BÙI NGỌC ÁNH	21/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.85
193	23000481	BÙI NGỌC ÁNH	06/06/2003	Nữ	Luật	C00	28
194	24009441	ĐINH NGỌC ÁNH	09/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
195	01017549	LÊ NHẬT ÁNH	31/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.9

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
196	01073279	NGUYỄN MINH ÁNH	12/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
197	17007020	NGUYỄN THỊ MINH ÁNH	07/08/2003	Nữ	Luật	A01	26.25
198	29024018	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	03/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.85
199	26004389	TRẦN NGỌC ÁNH	15/02/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
200	25001506	TRẦN THỊ HỒNG ÁNH	21/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
201	01010689	CHU VIỆT BÁCH	16/10/2003	Nam	Luật	A01	26.7
202	29012723	LÊ THANH BÁCH	10/01/2003	Nam	Luật	C00	28.5
203	27007100	TRẦN XUÂN BÁCH	18/11/2003	Nam	Luật	A00	25.45
204	01000688	NGUYỄN QUỐC BẢO	29/06/2003	Nam	Luật	D01	27.3
205	16011752	ĐỖ TẤT BẮC	02/02/2003	Nam	Luật	A00	25.5
206	10002819	NGUYỄN VIỆT BẮC	17/07/2003	Nam	Luật	A00	25.9
207	03022701	TRẦN VĂN BẮC	25/03/2003	Nam	Luật	A00	25.4
208	01017976	NGUYỄN KHÁNH BẰNG	04/06/2003	Nam	Luật	A01	26.65
209	29005636	NGUYỄN LƯƠNG BẰNG	30/07/2003	Nam	Luật	D01	26.6
210	28030844	TRẦN THỊ XUÂN BÍCH	12/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
211	14001250	ĐÀO THỊ BÌNH	30/06/2003	Nữ	Luật	A01	26
212	19006946	VŨ BÌNH	23/01/2003	Nam	Luật	D01	26.9
213	08005984	MÁ A CẢ	21/10/2003	Nam	Luật	C00	28.75
214	01035130	NGUYỄN THANH CAO	20/11/2002	Nam	Luật	A01	25.95
215	01007155	BÙI TRẦN BẢO CHÂU	28/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
216	26012661	LÊ THỊ MINH CHÂU	07/06/2003	Nữ	Luật	D01	27
217	01003912	NGUYỄN LÊ MINH CHÂU	27/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
218	01018037	NGUYỄN MINH CHÂU	20/12/2003	Nữ	Luật	A01	26.75
219	01018051	TRẦN MINH CHÂU	21/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
220	10000633	CHU QUỲNH CHI	22/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.55

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
221	03009237	ĐÀO VŨ LINH CHI	26/03/2003	Nữ	Luật	A01	26.15
222	15000050	ĐIÊU VŨ LINH CHI	17/09/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
223	27009496	ĐINH THỊ CẨM CHI	05/03/2003	Nữ	Luật	C00	28
224	01035167	HOÀNG YẾN CHI	29/12/2003	Nữ	Luật	D01	27
225	01018077	LÊ HÀ CHI	04/09/2003	Nữ	Luật	D05	26.8
226	14004868	NGUYỄN LINH CHI	24/03/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
227	29000102	NGUYỄN LINH CHI	27/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
228	25001517	NGUYỄN NGỌC LINH CHI	04/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
229	01079778	NGUYỄN QUỲNH CHI	03/09/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
230	06000685	NGUYỄN THỊ KIM CHI	27/10/2003	Nữ	Luật	A01	27.65
231	29018432	NGUYỄN THỊ LINH CHI	17/06/2003	Nữ	Luật	C00	28
232	01000771	NGUYỄN THÙY CHI	15/11/2003	Nữ	Luật	D01	27.05
233	12000100	NGUYỄN VÂN CHI	02/11/2003	Nữ	Luật	A01	26.3
234	01010745	PHẠM THU PHƯƠNG CHI	25/05/2003	Nữ	Luật	D01	28.05
235	25016428	PHẠM TRẦN KHÁNH CHI	06/02/2003	Nữ	Luật	A00	25.75
236	01010748	TẠ HÀ CHI	25/09/2003	Nữ	Luật	A00	25.65
237	23000841	TẠ THÙY CHI	26/08/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
238	06003364	TRẦN THỊ QUỲNH CHI	11/08/2003	Nữ	Luật	A00	25.8
239	29009044	VÕ KIM LINH CHI	09/02/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
240	29000109	LÊ MINH CHIẾN	27/02/2003	Nam	Luật	A01	25.9
241	23000902	XA HÀ HUY CHIẾN	14/10/2003	Nam	Luật	C00	29
242	01045187	ĐÀM THỊ KIỀU CHINH	26/08/2002	Nữ	Luật	A00	25.7
243	15012917	PHÙNG THỊ TIỀN CHINH	11/10/2003	Nữ	Luật	C00	28
244	38003865	ĐINH NGUYỄN NGỌC CHÍNH	07/07/2003	Nam	Luật	D01	26.55
245	06001974	LỤC MÙI CHUA	16/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.75

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
246	14009399	ĐINH THỊ NGỌC CHƯƠNG	12/02/2003	Nữ	Luật	C00	28
247	21002830	NGUYỄN VĂN CÔNG	03/10/2003	Nam	Luật	D01	27.35
248	16006208	TRẦN CHÍ CÔNG	11/06/2003	Nam	Luật	A00	25.7
249	01058455	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	06/07/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
250	62000728	TRẦN THỊ KIM CÚC	25/01/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
251	22000388	ĐẶNG XUÂN CƯỜNG	07/03/2000	Nam	Luật	A01	26.6
252	01058460	HOÀNG MINH CƯỜNG	20/08/2003	Nam	Luật	A01	25.8
253	01050334	NGUYỄN ĐẶNG ANH CƯỜNG	03/02/2003	Nam	Luật	A00	25.5
254	11001033	LA QUỲNH DIỄM	30/05/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
255	26011782	NGUYỄN NGỌC DIỆP	03/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
256	01010823	PHẠM NGỌC DIỆP	29/03/2003	Nữ	Luật	A00	25.85
257	18017661	PHẠM HUYỀN DIỆU	19/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
258	25014427	VŨ THÙY DIỆU	12/04/2003	Nữ	Luật	A01	25.9
259	10002202	VY THỊ DIỆU	15/02/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
260	05002305	NGUYỄN THỊ DOANH	28/02/2003	Nữ	Luật	C00	29.25
261	01010830	CHU THÙY DUNG	09/03/2003	Nữ	Luật	D01	27
262	23001264	PHẠM THÙY DUNG	09/07/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
263	28017880	TRỊNH THÙY DUNG	27/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
264	17003863	HÀ NGỌC DŨNG	21/11/2003	Nam	Luật	A00	25.5
265	10006023	HOÀNG VĂN DŨNG	15/07/2002	Nam	Luật	C00	28
266	01018289	LÊ MINH DŨNG	03/01/2003	Nam	Luật	A01	26.45
267	21012171	NGUYỄN TỐNG TRUNG DŨNG	08/01/2003	Nam	Luật	C00	28.5
268	26008104	NGUYỄN TRUNG DŨNG	01/11/2002	Nam	Luật	C00	28
269	25016970	NGUYỄN VIỆT DŨNG	08/03/2003	Nam	Luật	A00	26.25
270	23001358	PHẠM CHÍ DŨNG	04/09/2003	Nam	Luật	C00	28

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
271	01055000	VŨ ĐỨC DŨNG	29/08/2003	Nam	Luật	A01	26.45
272	28031291	ĐẶNG VĂN DUY	16/03/2002	Nam	Luật	A00	25.7
273	62004580	LƯỜNG ĐỨC DUY	09/02/2003	Nam	Luật	C00	28.25
274	12000159	NGUYỄN ĐĂNG DUY	27/04/2003	Nam	Luật	A00	26.25
275	27002878	NGUYỄN NGỌC DUY	07/07/2003	Nam	Luật	A00	25.4
276	01018390	NGUYỄN THẠC BẢO DUY	29/09/2003	Nam	Luật	A01	26.15
277	15014930	ĐINH THỊ DUYÊN	30/04/2003	Nữ	Luật	C00	29
278	25017851	HOÀNG THỊ DUYÊN	11/09/2003	Nữ	Luật	A01	25.85
279	15012410	MAI THỊ HÀ DUYÊN	19/05/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
280	09002987	CHẨU VĂN DỰ	29/03/2002	Nam	Luật	C00	28.25
281	10001427	DƯƠNG THỊ THÙY DƯƠNG	08/06/2003	Nữ	Luật	C00	28
282	03018274	ĐỒNG THỊ ÁNH DƯƠNG	31/01/2003	Nữ	Luật	A01	26.7
283	28000173	HOÀNG THỊ THÙY DƯƠNG	21/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
284	28009311	LANG THỊ DƯƠNG	09/11/2003	Nữ	Luật	C00	29
285	17007853	LƯU XUÂN DƯƠNG	18/05/2003	Nam	Luật	A00	25.45
286	01018876	NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	15/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
287	01007548	NGUYỄN QUỲNH DƯƠNG	27/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
288	17010468	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	08/05/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
289	17007092	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	14/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
290	18003726	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	23/07/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
291	16001865	TRẦN ÁNH DƯƠNG	17/02/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
292	01032308	TRỊNH BÁ HOÀNG DƯƠNG	28/12/2003	Nam	Luật	A01	25.9
293	28025586	TRỊNH THÙY DƯƠNG	08/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
294	24003766	TRẦN HỮU ĐẠI	22/07/2003	Nam	Luật	A01	26.2
295	29002751	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO ĐAN	24/03/2003	Nữ	Luật	A00	26.05

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
296	10002228	HOÀNG THỊ ĐÀO	20/11/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
297	11001062	HƯỚNG THỊ ĐÀO	23/04/2003	Nữ	Luật	C00	29
298	16007704	NGUYỄN THỊ ĐÀO	17/04/2003	Nữ	Luật	C00	28
299	05000625	DƯƠNG TIẾN ĐẠT	29/11/2003	Nam	Luật	A01	26
300	01084996	ĐẶNG THỊ THÚY ĐẠT	27/11/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
301	23001757	NGUYỄN HOÀNG ĐẠT	20/09/2003	Nam	Luật	C00	28.25
302	01011295	NGUYỄN HỮU ĐẠT	27/05/2003	Nam	Luật	A01	26.65
303	17007111	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	27/08/2003	Nam	Luật	A00	25.4
304	27008955	TẠ VĂN ĐẠT	05/01/2003	Nam	Luật	C00	28
305	03023274	VŨ HOÀNG ĐẠT	29/04/2003	Nam	Luật	A01	27.15
306	03012673	VŨ MINH ĐẠT	12/06/2003	Nam	Luật	A01	25.8
307	13000546	VŨ THÀNH ĐẠT	04/10/2003	Nam	Luật	D01	27
308	13004903	HOÀNG HẢI ĐĂNG	21/08/2003	Nam	Luật	C00	29.75
309	05005059	DƯƠNG THỊ ĐẸP	10/10/2003	Nữ	Luật	C00	29.25
310	15009310	PHAN VĂN ĐỊNH	03/11/2003	Nam	Luật	A00	25.65
311	29013934	NGUYỄN THỤC ĐOAN	12/11/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
312	30001249	HOÀNG MINH ĐỨC	28/02/2000	Nam	Luật	C00	28
313	01011770	HOÀNG MINH ĐỨC	22/08/2003	Nam	Luật	A00	26.05
314	01032359	HOÀNG NGỌC ĐỨC	09/10/2003	Nam	Luật	A01	26
315	01001264	LÊ HOÀNG TÂM ĐỨC	01/08/2003	Nam	Luật	A00	25.7
316	17008901	LÊ MINH ĐỨC	09/11/2003	Nam	Luật	A00	25.55
317	01024837	NGUYỄN MINH ĐỨC	09/10/2003	Nam	Luật	A01	26.4
318	22000468	NGUYỄN TIẾN ĐỨC	24/06/2003	Nam	Luật	A01	26.85
319	16000551	PHẠM HỒNG ĐỨC	01/02/2003	Nam	Luật	C00	28.25
320	05004789	PHẠM MINH ĐỨC	04/12/2002	Nam	Luật	C00	28

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
321	03023333	TRẦN MINH ĐỨC	16/07/2003	Nam	Luật	A01	26.65
322	05000637	TRẦN VĂN ĐỨC	21/08/2003	Nam	Luật	C00	28.5
323	28000237	TRẦN XUÂN ĐỨC	27/10/2003	Nam	Luật	A00	25.75
324	26020021	VŨ VĂN ĐỨC	01/05/2003	Nam	Luật	A01	26.65
325	07000157	HOÀNG THỊ HƯƠNG GIANG	07/08/2003	Nữ	Luật	C00	28
326	16008902	LỖ THỊ HƯƠNG GIANG	17/04/2003	Nữ	Luật	A01	25.85
327	01038818	LÃ MINH GIANG	07/04/2003	Nữ	Luật	A01	25.9
328	28013110	LÊ THỊ THU GIANG	15/06/2003	Nữ	Luật	C00	28
329	28029576	MAI THỊ GIANG	26/05/2003	Nữ	Luật	A00	26.05
330	19003560	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	14/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
331	28021617	NGUYỄN TÀI GIANG	25/11/2003	Nam	Luật	C00	28.5
332	24006537	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	05/11/2003	Nữ	Luật	A01	26.65
333	19000616	NGUYỄN THỊ KIỀU GIANG	03/12/2002	Nữ	Luật	D01	26.75
334	21016901	NGUYỄN THỊ THU GIANG	21/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
335	62000798	PHẠM THU GIANG	27/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
336	10002258	TRIỆU THỊ GIANG	21/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
337	24006244	TRẦN HƯƠNG GIANG	22/06/2003	Nữ	Luật	A01	26
338	24003813	TRẦN HƯƠNG GIANG	16/10/2003	Nữ	Luật	A01	26.85
339	15003188	TRẦN HƯƠNG GIANG	08/01/2003	Nữ	Luật	A00	25.7
340	15000121	VŨ LÂM GIANG	14/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
341	26002855	DƯƠNG NGỌC HÀ	14/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
342	13000579	ĐÀO THỊ NGUYỆT HÀ	11/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
343	01011428	HOÀNG NGÂN HÀ	14/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.95
344	01011429	HOÀNG THỊ HẢI HÀ	09/06/2003	Nữ	Luật	D01	27.45
345	27004141	LÊ NGỌC HÀ	02/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.8

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
346	16005045	LÊ THỊ HÀ	08/11/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
347	01007953	LƯƠNG NGÂN HÀ	22/11/2003	Nữ	Luật	A01	26.2
348	28026803	LƯƠNG THỊ THU HÀ	09/03/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
349	01019607	MAI NGỌC HÀ	02/09/2003	Nữ	Luật	D01	27.6
350	07000170	MÙA THU HÀ	19/09/2003	Nữ	Luật	A00	28.75
351	01006884	NGUYỄN NGỌC HÀ	24/05/2002	Nữ	Luật	A00	25.75
352	08004712	NGUYỄN NHƯ HÀ	26/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.75
353	30004840	PHAN THỊ DIỆU HÀ	21/05/2003	Nữ	Luật	A01	25.9
354	30017077	PHAN THỊ HÀ	10/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
355	16003195	PHAN THỊ THU HÀ	13/02/2003	Nữ	Luật	A00	25.8
356	27010368	PHẠM BÍCH HÀ	02/03/2003	Nữ	Luật	A01	26.3
357	01090135	PHẠM HOÀNG HÀ	18/08/2003	Nữ	Luật	A01	26.3
358	01042137	PHẠM NGUYỆT HÀ	12/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.4
359	18008215	QUÁCH THU HÀ	13/02/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
360	01041871	TRẦN THU HÀ	08/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
361	17002666	TRỊNH HỒNG HÀ	02/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.95
362	01011475	TRỊNH THU HÀ	14/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
363	14001330	NGUYỄN NHẬT HẠ	10/02/2003	Nữ	Luật	D01	27.15
364	29028894	LÊ TIẾN HẢI	24/11/2003	Nam	Luật	A01	26.1
365	08005456	SÂN THỊ HÀNH	06/05/2003	Nữ	Luật	C00	28
366	01067554	ĐINH THỊ HẠNH	23/11/2002	Nữ	Luật	C00	28.75
367	30007644	NGUYỄN THỊ HẠNH	13/03/2003	Nữ	Luật	C00	28
368	17000741	TRẦN VI NHẬT HÀO	02/11/2003	Nam	Luật	C00	28
369	03000170	NGUYỄN THỊ HẢO	13/01/2003	Nữ	Luật	A01	26.55
370	16004494	NGUYỄN THỊ HẢO	05/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
371	25008316	ĐÀO MINH HẰNG	25/08/2003	Nữ	Luật	A01	25.9
372	01042162	ĐÀO THỊ THU HẰNG	23/06/2003	Nữ	Luật	A00	25.75
373	27009591	MAI THỊ THÚY HẰNG	22/01/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
374	01059089	ỬNG MINH HẰNG	23/08/2003	Nữ	Luật	C00	28
375	19011843	NGÔ MINH HẰNG	15/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
376	18007090	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	26/01/2003	Nữ	Luật	A00	25.65
377	26006713	PHAN THÚY HẰNG	27/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.5
378	25010271	PHẠM THỊ MINH HẰNG	12/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
379	25000825	PHẠM THÚY HẰNG	18/09/2003	Nữ	Luật	A01	27.15
380	28001083	TRƯƠNG MINH HẰNG	17/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
381	01001422	NGUYỄN BẢO HÂN	11/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
382	29033863	TRƯƠNG THỊ HẬU	30/10/2003	Nữ	Luật	C00	29.5
383	28001090	DƯƠNG THỊ HIỀN	10/08/2002	Nữ	Luật	A00	25.55
384	23002680	ĐINH THỊ THU HIỀN	26/08/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
385	24004498	LÊ THỊ THU HIỀN	19/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
386	17014904	NGUYỄN KIM HIỀN	18/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
387	18004534	NGUYỄN THỊ HIỀN	10/04/2003	Nữ	Luật	A00	26.3
388	22003935	NGUYỄN THỊ HIỀN	07/08/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
389	12015705	NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN	03/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
390	17012928	PHẠM QUANG HIỀN	11/09/2003	Nam	Luật	C00	28.25
391	01039114	TRẦN THU HIỀN	19/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.8
392	01039116	TRỊNH THU HIỀN	24/05/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
393	28012292	VI THỊ HIỀN	20/01/2003	Nữ	Luật	C00	28
394	16000133	NGUYỄN DUY HIỂN	20/07/2003	Nam	Luật	D01	26.75
395	24000520	PHẠM DUY HIỂN	06/01/2003	Nam	Luật	A00	25.4

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
396	09000362	ĐẶNG TRUNG HIẾU	13/08/2003	Nam	Luật	A01	25.8
397	28035180	HOÀNG VĂN HIẾU	24/09/2003	Nam	Luật	C00	28.25
398	01001483	NGUYỄN MINH HIẾU	05/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
399	07000207	NGUYỄN TRUNG HIẾU	20/10/2003	Nam	Luật	A01	25.95
400	29009098	NGUYỄN TRUNG HIẾU	30/05/2003	Nam	Luật	C00	28.5
401	17006398	NGUYỄN XUÂN HIẾU	04/03/2003	Nam	Luật	C00	28.75
402	40001906	PHẠM HUY HIẾU	08/03/2003	Nam	Luật	C00	28.25
403	11000613	SÁI MINH HIẾU	16/12/2003	Nam	Luật	C00	29
404	01001496	TẠ ĐĂNG HIẾU	05/01/2003	Nam	Luật	D01	26.8
405	10003999	THƯỜNG MINH HIẾU	25/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
406	17007232	TRẦN TRUNG HIẾU	10/05/2003	Nam	Luật	D01	26.75
407	01001503	VŨ MINH HIẾU	04/07/2003	Nam	Luật	A01	26.35
408	28003199	ĐINH THỊ YẾN HOA	25/07/2003	Nữ	Luật	A00	26
409	01090296	NGUYỄN QUỲNH HOA	06/09/2003	Nữ	Luật	A01	26.7
410	19000144	NGUYỄN THỊ NGỌC HOA	14/05/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
411	01090297	NGUYỄN THANH HOA	06/09/2003	Nữ	Luật	A00	25.35
412	28001116	LƯƠNG THỊ MỸ HÒA	09/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
413	14011057	PHAN HẢI HÒA	30/04/2003	Nam	Luật	A00	25.4
414	28015193	PHẠM THỊ HÒA	28/08/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
415	27001162	TRẦN THU HÒA	12/02/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
416	06002031	BÀN THỊ HOÀI	15/04/2003	Nữ	Luật	C00	29.25
417	24007853	ĐÀO THỊ THU HOÀI	30/01/2003	Nữ	Luật	A01	25.85
418	10001548	NÔNG THỊ HOÀI	01/10/2003	Nữ	Luật	C00	28
419	16007318	VŨ THU HOÀI	06/07/2003	Nữ	Luật	C00	28
420	25010294	MAI ĐỨC HOÀNG	16/02/2003	Nam	Luật	A00	25.7

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
421	19011889	TRỊNH HOÀNG	08/08/2003	Nam	Luật	C00	28.25
422	12013777	VŨ HUY HOÀNG	24/05/2003	Nam	Luật	A01	26.05
423	30010031	NGUYỄN THỊ HỒNG	22/03/2003	Nữ	Luật	C00	28
424	03007467	TRẦN THỊ THU HỒNG	27/01/2003	Nữ	Luật	A00	25.85
425	11001132	HOÀNG THU HUỆ	25/05/2002	Nữ	Luật	C00	28
426	15000644	ĐỖ CHÍ HÙNG	16/09/2003	Nam	Luật	D01	26.8
427	01033039	LÊ ĐỨC HÙNG	06/03/2003	Nam	Luật	A01	26.3
428	29025026	NGUYỄN LÊ PHI HÙNG	18/09/2003	Nam	Luật	A00	25.55
429	01059534	NGUYỄN XUÂN HÙNG	02/01/2003	Nam	Luật	A00	25.55
430	28007979	BÙI VĂN HUY	05/05/2003	Nam	Luật	C00	28.5
431	01036526	ĐỖ DANH HUY	24/07/2003	Nam	Luật	A00	25.8
432	17008400	ĐỖ LÊ HUY	07/09/2003	Nam	Luật	C00	28.5
433	28009360	LƯƠNG VĂN HUY	21/09/2003	Nam	Luật	C00	28.25
434	01036539	LƯU VĂN HUY	25/01/2003	Nam	Luật	A00	26
435	12008774	NGUYỄN QUANG HUY	10/11/2002	Nam	Luật	A00	26.05
436	03007707	NGUYỄN QUANG HUY	17/11/2003	Nam	Luật	A01	25.8
437	18009767	NGUYỄN TRỌNG HUY	29/03/2003	Nam	Luật	D01	27.7
438	01042628	NGUYỄN VŨ ĐỨC HUY	02/09/2003	Nam	Luật	A01	26.35
439	22003974	PHẠM ĐỨC HUY	21/02/2003	Nam	Luật	A01	26.25
440	01039258	NGUYỄN CHÂU HUYÊN	03/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
441	11001871	DƯƠNG THỊ HUYỀN	10/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
442	01056197	DƯƠNG THU HUYỀN	07/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
443	03009830	ĐÀO THANH HUYỀN	15/01/2003	Nữ	Luật	A01	26
444	09000846	ĐẶNG THỊ NGỌC HUYỀN	06/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
445	21005110	HÀ KHÁNH HUYỀN	07/01/2003	Nữ	Luật	D01	26.65

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
446	06002046	HÀ THỊ THANH HUYỀN	30/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
447	05002359	HOÀNG THỊ HUYỀN	22/05/2003	Nữ	Luật	C00	28
448	01059223	KIỀU THỊ THANH HUYỀN	06/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
449	13004542	LÊ THỊ KHÁNH HUYỀN	04/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
450	28028941	LÊ THỊ THU HUYỀN	24/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
451	29032503	LÔ THANH HUYỀN	18/01/2003	Nữ	Luật	C00	29
452	01065333	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	16/01/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
453	09004516	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	17/11/2003	Nữ	Luật	A01	25.9
454	16011142	NGUYỄN THỊ HUYỀN	08/01/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
455	30008864	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	26/09/2002	Nữ	Luật	C00	28.5
456	01036631	TRẦN KHÁNH HUYỀN	22/03/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
457	25019375	TRẦN THỊ THU HUYỀN	10/10/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
458	10008345	VŨ MY HUYỀN	15/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
459	17010571	VŨ THỊ KHÁNH HUYỀN	05/02/2003	Nữ	Luật	C00	28
460	03018452	VŨ THỊ MINH HUYỀN	28/08/2003	Nữ	Luật	A01	26
461	07000260	VƯƠNG KHÁNH HUYỀN	19/09/2003	Nữ	Luật	A01	26.75
462	14000875	GIANG LÝ HUỲNH	15/11/2003	Nam	Luật	C00	28.75
463	15012012	LÊ MINH HƯNG	15/12/2003	Nam	Luật	C00	28.75
464	01059557	NGUYỄN GIA PHÚ HƯNG	05/04/2003	Nam	Luật	A00	25.75
465	03019218	PHẠM THÀNH HƯNG	05/02/2003	Nam	Luật	A01	26.45
466	09004524	TRẦN DUY HƯNG	02/01/2003	Nam	Luật	D01	27.55
467	26009773	BÙI THỊ HƯƠNG	29/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
468	10008351	ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	17/01/2003	Nữ	Luật	C00	29.25
469	41007762	HOÀNG THANH HƯƠNG	17/06/2003	Nữ	Luật	A00	26.45
470	01001920	NGUYỄN BẢO HƯƠNG	08/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.95

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
471	15013442	NGUYỄN LAN HƯƠNG	18/05/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
472	12004621	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	05/08/2003	Nữ	Luật	A00	25.7
473	05003590	NGUYỄN THU HƯƠNG	09/10/2003	Nữ	Luật	A00	26.15
474	01042976	NGUYỄN THU HƯƠNG	03/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.5
475	14010052	PHẠM MAI HƯƠNG	09/01/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
476	11000672	TRỊNH THỊ MAI HƯƠNG	30/10/2003	Nữ	Luật	C00	28
477	05002368	XẺNG THỊ HƯƠNG	29/08/2003	Nữ	Luật	C00	28
478	13001907	NÔNG THỊ HƯỜNG	25/03/2003	Nữ	Luật	C00	29.5
479	10004573	MA CHÍNH HỮU	19/09/2003	Nam	Luật	C00	28.75
480	10007424	VŨ QUANG KHẢI	23/09/2002	Nam	Luật	C00	28.75
481	26008991	NGUYỄN NGỌC KHANG	21/04/2003	Nam	Luật	A00	26.35
482	01082713	ĐẶNG QUỐC KHÁNH	02/09/2000	Nam	Luật	C00	28.75
483	15012730	HÀ THỊ KHÁNH	22/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
484	10006187	HOÀNG QUỐC KHÁNH	01/09/2003	Nam	Luật	C00	28.75
485	13000699	LÃ HIẾU KHÁNH	21/04/2003	Nữ	Luật	D01	28.35
486	01004992	LÊ TRẦN AN KHÁNH	19/10/2003	Nam	Luật	D01	26.75
487	01021250	NGUYỄN GIA KHÁNH	26/07/2003	Nam	Luật	A01	27.6
488	03001652	NGUYỄN THỊ NGỌC KHÁNH	26/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.95
489	30010075	PHAN VĂN KHÁNH	05/06/2003	Nam	Luật	C00	28
490	21021966	THÁI THỊ NGỌC KHÁNH	07/06/2003	Nữ	Luật	A00	25.35
491	29034266	TRẦN NAM KHÁNH	21/11/2003	Nam	Luật	C00	28.25
492	01012581	TRỊNH NGỌC KHÁNH	12/08/2003	Nam	Luật	A01	25.85
493	21000235	VŨ THU KHÁNH	06/07/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
494	08003155	VƯƠNG QUỐC KHÁNH	29/11/2003	Nam	Luật	C00	28.25
495	01021285	DƯƠNG MINH KHOA	08/07/2003	Nam	Luật	D01	27

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
496	01033375	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	10/01/2003	Nam	Luật	D01	26.65
497	01047357	NGUYỄN LÂM KHOA	06/01/2003	Nam	Luật	A01	27.1
498	01008552	TRẦN MINH KHOA	21/08/2003	Nam	Luật	A01	25.8
499	01021745	VŨ NGỌC ANH KHOA	17/09/2003	Nam	Luật	A01	26.1
500	01021299	NGUYỄN VIẾT KHÔI	12/01/2003	Nam	Luật	D01	26.8
501	23004100	BÙI TUẤN KHỞI	09/03/2003	Nam	Luật	C00	28.5
502	23004124	BÙI ĐÌNH KIÊN	28/12/2003	Nam	Luật	C00	28.25
503	12003895	HOÀNG TRÍ KIÊN	07/07/2003	Nam	Luật	C00	28.25
504	13003570	LƯU TRUNG KIÊN	09/03/2002	Nam	Luật	C00	28
505	28021166	NGUYỄN TRỌNG KIÊN	08/07/2002	Nam	Luật	C00	28.25
506	17011294	VI TRUNG KIÊN	27/04/2003	Nam	Luật	D01	26.6
507	10001663	HOÀNG GIA KIỆT	18/11/2003	Nam	Luật	C00	29.75
508	29014092	NGUYỄN THỊ KIM	13/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
509	07000292	MÀO VĂN KỲ	10/09/2002	Nam	Luật	C00	28.75
510	22003136	LÊ THỊ LA	14/04/2003	Nữ	Luật	A01	26.35
511	28030365	LƯƠNG THỊ LÀ	16/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
512	11001171	TRIỆU HƯƠNG LAM	04/01/2003	Nữ	Luật	D01	29.05
513	03018712	VŨ THỊ THANH LAM	26/10/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
514	15001273	ĐINH NGỌC LAN	19/01/2003	Nữ	Luật	C00	28
515	01043016	LÊ NGỌC LAN	13/02/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
516	10005506	LINH THỊ NGỌC LAN	08/12/2002	Nữ	Luật	D01	26.95
517	16011934	NGUYỄN ANH TUẤN LAN	28/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
518	28014155	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	13/03/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
519	29000364	HOÀNG BÁ LÂM	27/02/2003	Nam	Luật	D01	27.55
520	01037109	NGÔ TÙNG LÂM	19/06/2002	Nam	Luật	A01	26.6

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
521	28001205	TRẦN THỊ PHƯƠNG LÊ	14/06/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
522	06002800	ĐÀM NHẬT LỆ	29/10/2002	Nữ	Luật	C00	28
523	28011850	PHÙNG THỊ LỆ	09/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
524	10002415	ĐINH THỊ LIÊN	08/05/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
525	27001208	ĐINH THỊ THÚY LIÊN	02/01/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
526	01037131	KIỀU NGỌC HOÀNG LIÊN	28/04/2003	Nữ	Luật	D01	27.45
527	12013886	NGUYỄN NGỌC LIÊN	11/02/2003	Nữ	Luật	C00	28
528	01086046	TRẦN THỊ LIÊN	16/07/2003	Nữ	Luật	C00	29
529	01043416	BÙI ĐỖ MAI LINH	01/04/2003	Nữ	Luật	A01	25.95
530	26007665	BÙI THUỲ LINH	21/05/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
531	23004512	CAO KHÁNH LINH	22/08/2003	Nữ	Luật	C00	28
532	01068903	CẤN THUỲ LINH	11/06/2003	Nữ	Luật	A00	25.95
533	19000766	DƯƠNG HỒNG LINH	05/12/2003	Nữ	Luật	A01	25.8
534	01100052	DƯƠNG KHÁNH LINH	21/12/2003	Nữ	Luật	D01	27
535	29010784	DƯƠNG THỊ KHÁNH LINH	02/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
536	25000963	ĐỖ KHÁNH LINH	29/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
537	01065462	ĐÀM KHÁNH LINH	11/03/2003	Nữ	Luật	A01	25.8
538	17007354	ĐÀM LÊ THUỲ LINH	29/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
539	01056766	ĐÀO NGỌC LINH	24/11/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
540	17006524	ĐINH KHÁNH LINH	22/01/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
541	62000300	ĐINH PHƯƠNG LINH	02/08/2003	Nữ	Luật	C00	28
542	25003634	ĐẶNG THÙY LINH	07/09/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
543	01012918	ĐẶNG VŨ KHÁNH LINH	04/07/2003	Nữ	Luật	D01	27.35
544	15003757	HÀ THỊ MỸ LINH	10/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
545	01005568	HOÀNG KHÁNH LINH	18/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.6

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
546	01093943	KIỀU MỸ LINH	24/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.95
547	28027592	LÊ NGỌC PHƯƠNG LINH	01/07/2002	Nữ	Luật	D01	26.55
548	29018634	LÊ THỊ KHÁNH LINH	11/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
549	28032740	LÊ THỊ LINH	02/06/2003	Nữ	Luật	A00	25.6
550	28029732	MAI HẢI LINH	03/06/2003	Nữ	Luật	C00	28
551	01012967	MAI NGUYỄN HUỆ LINH	05/07/2003	Nữ	Luật	D01	27.4
552	12001672	MÔNG TRÀ LINH	06/01/2003	Nữ	Luật	C00	29.5
553	01088290	NGÔ KHÁNH LINH	20/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
554	01005608	NGUYỄN BẢO LINH	12/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
555	16000726	NGUYỄN HÀ CẨM LINH	21/12/2003	Nữ	Luật	D01	27.15
556	28000434	NGUYỄN KHÁNH LINH	27/01/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
557	19008566	NGUYỄN KHÁNH LINH	24/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.6
558	01100102	NGUYỄN KIỀU KHÁNH LINH	28/12/2003	Nữ	Luật	D01	27.4
559	26002187	NGUYỄN NGỌC LINH	21/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
560	01021943	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG LINH	23/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
561	01057217	NGUYỄN THỊ HẢI LINH	21/06/2003	Nữ	Luật	A01	26.1
562	24004001	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	01/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
563	03011203	NGUYỄN THỊ MAI LINH	06/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
564	28001242	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	16/08/2003	Nữ	Luật	D01	27
565	16000201	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	21/08/2003	Nữ	Luật	D01	27
566	30007222	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	08/08/2003	Nữ	Luật	A01	27
567	29000394	NGUYỄN THÁI THÙY LINH	15/12/2003	Nữ	Luật	A01	26.15
568	01013343	NGUYỄN THỤC LINH	04/01/2003	Nữ	Luật	A01	25.85
569	01026365	NGUYỄN THÙY LINH	04/06/2003	Nữ	Luật	A01	26.45
570	01005661	NGUYỄN THÙY LINH	21/07/2003	Nữ	Luật	D01	27.05

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
571	19008575	NGUYỄN THÙY LINH	24/09/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
572	01081277	NGUYỄN THÙY LINH	08/01/2003	Nữ	Luật	A00	25.5
573	26002198	NHÂM HỒ KHÁNH LINH	22/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
574	27007402	PHAN DIỆU LINH	22/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.95
575	01026380	PHẠM PHƯƠNG LINH	28/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.55
576	29020159	PHẠM THỊ THỤC LINH	20/09/2003	Nữ	Luật	C00	29
577	23004656	PHẠM TRẦN THÙY LINH	24/01/2003	Nữ	Luật	C00	28
578	08004309	PHÙNG THỊ NGỌC LINH	13/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
579	28032087	TRẦN ÁNH LINH	15/07/2003	Nữ	Luật	D01	27.5
580	10000266	TRẦN DIỆU LINH	21/09/2003	Nữ	Luật	A01	28
581	01046994	TRẦN KHÁNH LINH	27/09/2003	Nữ	Luật	D01	27.4
582	12000542	TRẦN NHẬT LINH	08/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
583	25006102	TRỊNH DIỆU LINH	28/09/2003	Nữ	Luật	A01	26.1
584	29012891	VÕ THỊ TÚ LINH	25/01/2003	Nữ	Luật	A00	25.6
585	01008988	VŨ HẢI LINH	23/12/2003	Nữ	Luật	D01	27.45
586	03016212	VŨ KHÁNH LINH	02/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
587	21015267	VŨ KHÁNH LINH	18/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.7
588	01022118	VŨ NGỌC LINH	17/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.95
589	01057292	VŨ PHƯƠNG LINH	26/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
590	08004319	HÀ THỊ MAI LOAN	26/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
591	16007041	HÀ THỊ NGỌC LOAN	18/10/2003	Nữ	Luật	C00	28
592	23004730	LÊ LINH LOAN	16/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
593	23004731	LÊ THỊ KHÁNH LOAN	07/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
594	19009371	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	01/12/2003	Nữ	Luật	D01	27.05
595	22000656	ĐINH HOÀNG LONG	29/11/2002	Nam	Luật	C00	28.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
596	03011253	HỒ HẢI LONG	24/07/2003	Nam	Luật	A01	25.85
597	19012030	LÝ XUÂN LONG	10/08/2003	Nam	Luật	A00	25.85
598	13000215	PHẠM HẢI LONG	01/01/2003	Nam	Luật	C00	28.75
599	01008771	TRỊNH MINH LONG	01/08/2003	Nam	Luật	A01	26.95
600	26003040	VŨ NGỌC LONG	29/06/2003	Nam	Luật	A01	26.2
601	21020483	NGUYỄN ĐĂNG LỘC	04/12/2003	Nam	Luật	A00	25.85
602	15015573	NGUYỄN NGỌC LỰC	23/09/2003	Nam	Luật	C00	28.25
603	18000739	NGUYỄN THẾ LỰC	17/01/2002	Nam	Luật	C00	28.5
604	29025920	TRẦN THỊ LƯƠNG	16/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
605	30017166	BÙI HUYỀN LY	02/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
606	13001315	ĐÀO HẢI LY	07/09/2003	Nữ	Luật	C00	28
607	10001748	HOÀNG DIỆU LY LY	05/01/2003	Nữ	Luật	C00	29
608	18008984	HOÀNG KHÁNH LY	27/05/2003	Nữ	Luật	A00	25.85
609	30011886	HOÀNG THỊ CẨM LY	11/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
610	28000477	KHƯƠNG KHÁNH LY	15/04/2003	Nữ	Luật	A01	26
611	01009050	LÊ HƯƠNG LY	15/04/2003	Nữ	Luật	A01	25.9
612	14011083	LÒ THỊ KHÁNH LY	01/12/2003	Nữ	Luật	C00	29.25
613	16011535	NGUYỄN KHÁNH LY	26/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.5
614	01047470	NGUYỄN NGỌC LY	09/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.5
615	40009870	NGUYỄN THỊ DIỆU LY	20/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.6
616	06002840	NÔNG THỊ VÂN LY	22/06/2002	Nữ	Luật	C00	29.5
617	01026451	PHẠM THỊ HÀ LY	19/09/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
618	25018122	TRẦN LÝ LY	11/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
619	26003869	VŨ THỊ CẨM LY	26/07/2003	Nữ	Luật	C00	29
620	12001183	DƯƠNG THỊ THU MAI	06/09/2003	Nữ	Luật	C00	29.75

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
621	10000288	ĐÀO NGUYỄN PHƯƠNG MAI	18/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
622	09003159	HÀ THỊ KIỀU MAI	26/08/2003	Nữ	Luật	C00	29
623	01022581	HOÀNG NGỌC MAI	04/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.4
624	16011194	LỖ THỊ MAI	13/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.85
625	29000443	LÊ THỊ ANH MAI	25/09/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
626	01023214	LÊ THANH MAI	26/02/2003	Nữ	Luật	A00	25.6
627	12006056	LƯU THỊ HUYỀN MAI	23/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
628	28013240	NGUYỄN QUỲNH MAI	24/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.25
629	28017613	NGUYỄN THỊ HOA MAI	24/02/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
630	17007403	NGUYỄN THỊ SAO MAI	26/01/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
631	01013704	NGUYỄN THANH MAI	17/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
632	01033922	NGUYỄN XUÂN MAI	02/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
633	28017614	PHẠM THỊ MAI	22/12/2003	Nữ	Luật	C00	29
634	01096806	TRẦN NGỌC MAI	09/12/2003	Nữ	Luật	A00	26
635	10003416	HOÀNG VĂN MẠNH	04/11/2003	Nam	Luật	A01	26.65
636	29000459	TRẦN ĐỨC MẠNH	21/08/2003	Nam	Luật	A01	27.7
637	29005891	TRẦN XUÂN MẠNH	29/09/2003	Nam	Luật	A00	26.05
638	13003630	TRẦN THỊ MẾN	19/08/2002	Nữ	Luật	C00	29
639	10008486	HỨA THỊ HỒNG MINH	09/09/2003	Nữ	Luật	C00	28
640	10000950	HOÀNG QUANG MINH	06/08/2003	Nam	Luật	A01	25.95
641	22006721	LÊ NHẬT MINH	10/02/2003	Nam	Luật	A01	26.3
642	22009017	NGUYỄN CÔNG MINH	30/11/2002	Nam	Luật	C00	29
643	29003622	NGUYỄN ĐĂNG MINH	25/12/2003	Nam	Luật	C00	28.25
644	19012815	NGUYỄN ĐẮC MINH	24/04/2003	Nam	Luật	C00	28
645	01006099	NGUYỄN ĐỨC MINH	24/01/2003	Nam	Luật	A01	25.85

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
646	01013749	NGUYỄN KHẮC LÊ MINH	02/09/2003	Nam	Luật	D01	26.55
647	28033530	NGUYỄN LÊ MINH	10/07/2003	Nam	Luật	A01	25.8
648	01022719	NGUYỄN LÊ MINH	28/07/2003	Nam	Luật	D01	26.6
649	12000603	NGUYỄN QUANG MINH	08/06/2003	Nam	Luật	A00	26.85
650	01002653	NGUYỄN TUẤN MINH	18/09/2003	Nam	Luật	A01	26
651	26010613	PHÍ THỊ HỒNG MINH	24/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.35
652	25012144	PHẠM ĐỨC NHẬT MINH	14/05/2003	Nam	Luật	A01	25.8
653	03009514	PHẠM VĂN MINH	05/07/2001	Nam	Luật	A00	25.7
654	01014204	TỐNG QUANG MINH	23/07/2003	Nam	Luật	A01	26.3
655	29012467	TRẦN CÔNG MINH	28/02/2002	Nam	Luật	C00	28
656	25004789	DƯƠNG THỊ TRÀ MY	01/11/2003	Nữ	Luật	C00	28
657	30015304	LÊ TRÀ MY	24/12/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
658	01037796	LÝ HIẾU MY	03/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
659	01002934	NGUYỄN HÀ MY	26/02/2003	Nữ	Luật	A01	26.85
660	01014225	NGUYỄN HUYỀN MY	04/10/2003	Nữ	Luật	A00	26.2
661	32004059	NGUYỄN THỊ DIỄM MY	08/11/2003	Nữ	Luật	C00	28
662	01053070	NGUYỄN THỊ HÀ MY	06/01/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
663	29033545	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	19/03/2003	Nữ	Luật	D01	27
664	01037803	PHẠM HÀ MY	22/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.4
665	15000270	PHẠM HÀ MY	16/11/2003	Nữ	Luật	C00	28
666	25001077	TRƯƠNG THỊ THẢO MY	06/12/2003	Nữ	Luật	A01	26
667	14003370	VÀNG THỊ A CHI NA	23/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
668	09004268	BÙI HOÀNG NAM	27/08/2003	Nam	Luật	C00	28.25
669	24005654	ĐÀO THÁI NAM	30/04/2003	Nam	Luật	C00	29
670	28024768	LÊ THANH NAM	14/10/2003	Nam	Luật	D01	26.9

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
671	01002984	NGUYỄN VĂN NAM	13/11/2003	Nam	Luật	A01	26.5
672	28014782	TRIỆU KIM NAM	18/12/2003	Nam	Luật	C00	28.5
673	01043858	TRẦN HOÀNG NAM	07/09/2003	Nam	Luật	A00	25.65
674	01036719	ĐOÀN THU NGA	29/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
675	15012770	HÀ THỊ THU NGA	09/07/2003	Nữ	Luật	C00	28
676	01047582	LƯƠNG THỊ QUỲNH NGA	10/09/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
677	01081711	NGUYỄN THỊ THÚY NGA	18/11/2003	Nữ	Luật	A01	26.5
678	18018487	HOÀNG THỊ NGÂN	03/07/2003	Nữ	Luật	C00	28
679	08002217	HOÀNG THỊ THANH NGÂN	01/10/2003	Nữ	Luật	C00	29
680	08005527	LÙNG THỊ TUYẾT NGÂN	27/03/2003	Nữ	Luật	C00	28
681	29008906	NGUYỄN BẠCH KIM NGÂN	20/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
682	01091714	NGUYỄN DUY HÀ NGÂN	22/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
683	21020562	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	29/07/2003	Nữ	Luật	A00	26
684	01076651	NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN	02/01/2003	Nữ	Luật	A00	25.65
685	12004059	NGUYỄN THU NGÂN	04/10/2003	Nữ	Luật	C00	29
686	01021539	PHAN TỪ HIẾU NGÂN	08/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
687	01057902	PHAN THU NGÂN	04/04/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
688	01040295	PHẠM BÍCH NGÂN	08/03/2003	Nữ	Luật	A01	25.85
689	24000201	TRẦN HIẾU NGÂN	26/11/2003	Nữ	Luật	A01	26.85
690	17015101	TRẦN LINH NGÂN	26/01/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
691	16000858	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	29/08/2003	Nam	Luật	A00	25.65
692	16008028	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	08/09/2003	Nam	Luật	A00	26.1
693	01069633	VŨ TRUNG NGHĨA	28/04/2003	Nam	Luật	D01	26.6
694	17015680	BÙI BÍCH NGỌC	30/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
695	01037840	ĐỖ MINH NGỌC	17/12/2003	Nữ	Luật	A01	25.8

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
696	15013568	ĐINH THỊ AN NGỌC	07/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
697	22000714	ĐOÀN MINH NGỌC	10/09/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
698	01013928	LÊ BẢO NGỌC	13/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
699	25009508	LÊ BẢO NGỌC	19/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
700	01003054	MAI ÁNH NGỌC	18/11/2003	Nữ	Luật	A01	25.8
701	16000865	NGHIÊM MINH NGỌC	18/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
702	15015627	NGUYỄN BẢO NGỌC	04/02/2003	Nữ	Luật	D01	27.5
703	28039502	NGUYỄN HỒNG NGỌC	01/02/2003	Nữ	Luật	C00	28
704	01005755	NGUYỄN MINH NGỌC	03/12/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
705	23005812	NGUYỄN PHAN THỦY NGỌC	20/10/2003	Nữ	Luật	C00	28
706	13000837	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	15/01/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
707	18004091	PHẠM HỒNG NGỌC	03/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.75
708	28023957	QUÁCH THỊ HỒNG NGỌC	19/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
709	15008565	TRẦN XUÂN NGỌC	12/03/2002	Nam	Luật	C00	28
710	03016414	VŨ HỒNG NGỌC	08/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
711	01037856	VŨ MINH NGỌC	16/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
712	01003100	NGUYỄN ĐĂNG NGUYÊN	23/09/2003	Nam	Luật	A01	26.45
713	26003121	NGUYỄN THẢO NGUYÊN	27/12/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
714	19000900	NGUYỄN THU THẢO NGUYÊN	14/10/2003	Nữ	Luật	A01	26.7
715	22004087	ĐOÀN THỊ MINH NGUYỆT	04/07/2003	Nữ	Luật	C00	28
716	62001009	LÒ THỊ MINH NGUYỆT	03/07/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
717	18009999	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	02/11/2003	Nữ	Luật	A00	26.1
718	10003473	LÊ THỊ NHÂN	04/08/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
719	15007264	TRẦN THU NHẬT	04/10/2003	Nữ	Luật	C00	28
720	28017297	TRỊNH VĂN NHẬT	24/11/2002	Nam	Luật	C00	28.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
721	23006015	LÊ YẾN NHI	25/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
722	01037870	NGUYỄN HÀ YẾN NHI	14/08/2003	Nữ	Luật	A01	25.95
723	01022333	NGUYỄN HƯƠNG NGỌC NHI	12/09/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
724	31004561	NGUYỄN THẢO NHI	12/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
725	17013140	NGUYỄN YẾN NHI	18/02/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
726	01101199	TRẦN HOÀNG HẠNH NHI	23/10/2003	Nữ	Luật	A01	25.8
727	27003756	TRỊNH THỊ YẾN NHI	29/10/2003	Nữ	Luật	D01	28
728	17015703	BẾ THỊ HỒNG NHUNG	22/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.9
729	03015194	ĐẶNG PHƯƠNG NHUNG	21/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.25
730	26010657	ĐẶNG THỊ NHUNG	28/08/2003	Nữ	Luật	A00	25.8
731	21011787	HOÀNG TUYẾT NHUNG	02/04/2003	Nữ	Luật	D01	27
732	03001124	NGUYỄN HỒNG NHUNG	22/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.85
733	01022372	NGUYỄN HỒNG NHUNG	03/09/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
734	12004106	NGUYỄN HỒNG NHUNG	05/01/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
735	01011613	NGUYỄN PHƯƠNG NHUNG	01/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
736	01057477	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	16/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
737	27005931	NGUYỄN THỊ NHUNG	07/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
738	01076728	NGUYỄN THỊ NHUNG	26/12/2003	Nữ	Luật	C00	28
739	01037901	NGUYỄN THU NHUNG	18/09/2003	Nữ	Luật	A00	26
740	16008052	NGUYỄN TRANG NHUNG	04/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
741	29003714	VÕ THỊ HỒNG NHUNG	11/09/2003	Nữ	Luật	C00	28
742	14001480	LƯỜNG QUỲNH NHƯ	20/02/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
743	30007308	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	08/09/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
744	27003760	ĐỖ BÌNH KHÁNH NINH	28/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.15
745	16008057	MAI DUY NINH	27/06/2002	Nam	Luật	A00	25.55

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
746	07001093	SÙNG THỊ NU	06/06/2003	Nữ	Luật	A00	25.65
747	06004671	LƯƠNG THỊ KIM OANH	14/10/2002	Nữ	Luật	C00	28.75
748	23006207	NGẦN THỊ KIM OANH	11/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
749	23006209	NGUYỄN ĐÀO TỐ OANH	25/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
750	01081506	NGUYỄN HOÀNG OANH	07/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
751	29000577	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	22/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
752	15001406	PHAN NGUYỄN THU OANH	02/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.6
753	07000464	VÀNG NGỌC OANH	13/09/2003	Nữ	Luật	A01	26.1
754	01006328	ĐOÀN TUẤN PHONG	22/04/2003	Nam	Luật	A00	25.5
755	25018218	HOÀNG GIA PHONG	09/11/2003	Nam	Luật	A01	27.65
756	25001157	TRẦN HUY PHONG	22/01/2003	Nam	Luật	A01	26
757	01013103	HÀ TRỌNG PHÚC	01/10/2003	Nam	Luật	A01	25.85
758	01084254	NGUYỄN QUANG PHÚC	12/11/2003	Nam	Luật	A00	26.05
759	10004723	TÔ MINH PHÚC	14/10/2003	Nam	Luật	A00	27
760	62001037	TRẦN HỒNG PHÚC	31/03/2002	Nam	Luật	C00	28
761	06001881	ĐÀM HỮU PHƯỚC	24/08/2002	Nam	Luật	C00	28.5
762	29031327	LÔ HỮU PHƯỚC	01/07/2003	Nam	Luật	C00	29.25
763	01057530	BÙI ĐÔNG NGUYÊN PHƯƠNG	21/12/2003	Nam	Luật	D01	27.1
764	16000899	ĐỖ THẾ PHƯƠNG	28/09/2003	Nam	Luật	D01	26.75
765	28031579	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	30/12/2003	Nữ	Luật	C00	28
766	01057535	ĐẶNG MINH PHƯƠNG	22/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
767	01023119	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	02/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.95
768	01009312	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	25/06/2003	Nữ	Luật	A01	25.8
769	01076076	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	06/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
770	01034248	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	15/04/2003	Nữ	Luật	A01	26

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
771	01038001	NGUYỄN MẠNH HÀ PHƯƠNG	18/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.95
772	19000932	NGUYỄN THỊ HÀ PHƯƠNG	28/09/2003	Nữ	Luật	A00	25.6
773	28014246	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	25/04/2003	Nữ	Luật	C00	28
774	22013737	NGUYỄN THU PHƯƠNG	05/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
775	62001053	TRẦN HÀ PHƯƠNG	13/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.25
776	01008454	TRẦN LAN PHƯƠNG	17/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
777	01023630	TRẦN THU PHƯƠNG	22/09/2003	Nữ	Luật	A01	25.9
778	29004681	LÊ THỊ KIM PHƯỢNG	27/07/2003	Nữ	Luật	A00	28.2
779	18006664	NGÔ THỊ BÍCH PHƯỢNG	28/11/2003	Nữ	Luật	D01	27.5
780	01003230	DƯƠNG MINH QUANG	03/06/2003	Nam	Luật	A01	26.2
781	25001890	ĐINH NGỌC QUANG	06/06/2003	Nam	Luật	A00	26.05
782	28032211	HOÀNG ANH QUANG	26/10/2003	Nam	Luật	D01	26.85
783	01027622	NGUYỄN VIỆT QUANG	05/04/2003	Nam	Luật	A01	26.45
784	62002180	QUÀNG MINH QUANG	04/06/2001	Nam	Luật	C00	28
785	01003243	TRẦN MINH QUANG	03/12/2003	Nam	Luật	A01	26.35
786	01009336	TRẦN MINH QUANG	17/08/2003	Nam	Luật	A00	25.7
787	28001413	TRỊNH NHẬT QUANG	29/05/2003	Nam	Luật	A01	26.5
788	28003347	BÙI ANH QUÂN	07/04/2003	Nam	Luật	C00	29
789	28006592	ĐỖ HOÀNG QUÂN	25/03/2003	Nam	Luật	C00	28.25
790	28013305	HOÀNG HẢI QUÂN	12/09/2003	Nam	Luật	D01	26.7
791	01059345	LÊ ANH QUÂN	26/10/2003	Nam	Luật	D01	26.8
792	14007807	LƯƠNG NGỌC QUÂN	17/10/2001	Nam	Luật	C00	28.25
793	17012538	VŨ HỮU HỒNG QUÂN	11/06/2003	Nam	Luật	C00	28.5
794	29004326	LÔ VĂN QUYỀN	27/04/2003	Nam	Luật	C00	28.5
795	26006240	NGUYỄN TỰ QUYẾT	20/02/2003	Nam	Luật	C00	28

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
796	08004439	THÀO VĂN QUYẾT	23/02/2002	Nam	Luật	C00	28.25
797	28028445	LÊ THỊ NHƯ QUỲNH	19/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.9
798	01013535	NGUYỄN MẠNH QUỲNH	27/03/2003	Nam	Luật	A01	25.8
799	14001500	NGUYỄN NGỌC DIỄM QUỲNH	20/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
800	19012940	NGUYỄN THỊ QUỲNH	14/09/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
801	15012209	NGUYỄN TRÚC QUỲNH	26/11/2003	Nữ	Luật	A01	26.05
802	01018509	NGUYỄN TRÚC QUỲNH	20/11/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
803	01053663	NGUYỄN XUÂN QUỲNH	08/02/2003	Nữ	Luật	A00	25.85
804	25018927	PHẠM NHƯ QUỲNH	28/04/2003	Nữ	Luật	A01	26.5
805	16002198	TỐNG NHƯ QUỲNH	14/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
806	16006689	TRẦN THỊ DIỄM QUỲNH	23/01/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
807	01018516	VŨ THÚY QUỲNH	11/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
808	03001297	TRỊNH DĨNH SAN	22/04/2003	Nam	Luật	A01	26.2
809	01009356	VŨ QUANG SÁNG	20/10/2003	Nam	Luật	A01	28.1
810	28001430	PHẠM CHI SINH	20/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
811	24000802	LẠI VĂN SƠN	22/10/2003	Nam	Luật	A00	25.45
812	03004831	LƯƠNG THÁI SƠN	31/07/2003	Nam	Luật	C00	28
813	17007592	NGUYỄN BẢO SƠN	28/11/2003	Nam	Luật	A01	26
814	18018605	NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG SƠN	18/03/2003	Nam	Luật	A00	25.75
815	01034980	NGUYỄN THÁI SƠN	15/12/2003	Nam	Luật	D01	27.25
816	21022169	PHẠM THÁI SƠN	03/02/2003	Nam	Luật	A00	26.1
817	62005480	THÀO A SÚA	10/09/2000	Nam	Luật	C00	28.75
818	28009225	CÀM ĐỨC TÀI	05/12/2003	Nam	Luật	C00	28.25
819	30005205	LÊ ĐỨC TÀI	14/10/2003	Nam	Luật	A00	25.55
820	12008966	NGUYỄN NGỌC TÀI	22/04/2002	Nam	Luật	C00	28.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
821	15008655	BÙI THỊ THANH TÂM	12/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
822	01008864	ĐỖ THỊ THANH TÂM	28/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.15
823	29011636	ĐẬU THỊ TÂM	11/01/2003	Nữ	Luật	C00	29
824	01091471	LÊ THỊ TÂM	04/07/2003	Nữ	Luật	A01	26
825	26004957	LÊ THỊ TÂM	20/08/2003	Nữ	Luật	C00	28
826	14009769	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	01/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
827	28012456	PHẠM THỊ THANH TÂM	07/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
828	27007588	TRẦN THỊ MINH TÂM	30/07/2003	Nữ	Luật	A00	25.5
829	15015711	VŨ MINH TÂM	16/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
830	25016142	LÊ THANH THÁI	28/07/2003	Nam	Luật	A00	26.1
831	16009273	TRỊNH HỒNG THÁI	16/06/2003	Nam	Luật	A00	25.8
832	06000833	ĐOÀN LƯƠNG THANH	05/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
833	06002178	HOÀNG NGỌC THANH	27/02/2002	Nam	Luật	C00	28.25
834	25004920	HOÀNG THỊ PHƯƠNG THANH	01/06/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
835	29026084	LÊ THỊ THANH	22/07/2003	Nữ	Luật	A00	25.55
836	62004463	LÙ THỊ THANH	01/12/2003	Nữ	Luật	C00	29.5
837	16007479	LƯU VĂN THANH	02/10/2003	Nam	Luật	C00	28.25
838	40002219	NGUYỄN VĂN THANH	05/03/2003	Nam	Luật	C00	28
839	18002826	NGUYỄN BẮC THÀNH	30/09/2002	Nam	Luật	C00	28
840	26002455	NGUYỄN TRƯỜNG THÀNH	27/10/2003	Nam	Luật	A00	25.55
841	03022809	TRẦN TUẤN THÀNH	07/12/2003	Nam	Luật	A00	25.5
842	62005227	VỪ A THÀO	06/09/2002	Nam	Luật	C00	29
843	23007425	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	04/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
844	30004146	DƯƠNG THỊ THẢO	22/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
845	03016610	LÃ THỊ PHƯƠNG THẢO	11/07/2003	Nữ	Luật	A01	25.8

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
846	01013219	LÊ KIM PHƯƠNG THẢO	14/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
847	62001118	LÊ PHƯƠNG THẢO	15/06/2003	Nữ	Luật	A01	30.05
848	40018615	LÊ THỊ THANH THẢO	25/06/2003	Nữ	Luật	C00	28
849	17015206	LÊ THANH THẢO	11/12/2003	Nữ	Luật	A01	26.8
850	25000456	LƯU PHƯƠNG THẢO	28/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
851	15014739	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	20/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
852	16003636	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	02/10/2003	Nữ	Luật	A01	26.6
853	01018634	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	21/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
854	19001028	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	26/06/2003	Nữ	Luật	D01	27
855	17015207	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	27/08/2003	Nữ	Luật	A01	25.8
856	16007138	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	27/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
857	25016157	NGUYỄN THANH THẢO	08/04/2003	Nữ	Luật	A01	26.6
858	12000849	NGUYỄN THANH THẢO	13/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
859	12006962	NGUYỄN VI THANH THẢO	16/02/2003	Nữ	Luật	D01	27.65
860	40013337	PHAN THỊ PHƯƠNG THẢO	06/09/2003	Nữ	Luật	C00	28
861	14010588	TÒNG THỊ THẢO	24/02/2003	Nữ	Luật	C00	29
862	24008039	TRẦN PHƯƠNG THẢO	02/05/2003	Nữ	Luật	A00	26
863	08005927	TRẦN THANH THẢO	26/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
864	28027164	BÙI THẾ THẮNG	20/08/2003	Nam	Luật	A00	25.6
865	26015773	HÀ ĐỨC THẮNG	06/10/2003	Nam	Luật	A00	26.25
866	10003898	LƯƠNG ĐỨC THẮNG	05/04/2002	Nam	Luật	C00	28
867	28031656	MAI HỮU THẮNG	08/02/2003	Nam	Luật	A01	25.75
868	01027850	TẠ VIỆT THẮNG	28/03/2003	Nam	Luật	A01	26.55
869	21015532	ĐẶNG ĐÌNH THỂ	09/03/2000	Nam	Luật	C00	28.25
870	21002047	VŨ THỊ THÊM	06/02/2003	Nữ	Luật	A00	25.35

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
871	01013604	NGUYỄN ANH THI	20/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.45
872	13006871	VÌ VĂN THIỆN	16/11/2003	Nam	Luật	C00	28.25
873	01019990	NGUYỄN TRỌNG THỊNH	24/05/2003	Nam	Luật	A01	26.35
874	08004484	GIANG THỊ KIM THOA	21/01/2003	Nữ	Luật	C00	29
875	27003863	PHẠM THỊ KIM THOA	22/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
876	25016199	PHẠM ANH THƠ	16/09/2003	Nữ	Luật	A00	26.1
877	18013012	NGUYỄN THỊ QUỲNH THƠM	14/09/2003	Nữ	Luật	C00	28
878	22004156	ĐOÀN THỊ THU	02/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.7
879	01018705	NGUYỄN MINH THU	11/01/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
880	29003874	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	10/06/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
881	24000269	TRẦN MINH THU	02/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
882	22006101	VƯƠNG TOÀN THUẬN	31/01/2003	Nam	Luật	A00	25.45
883	61003331	LÊ BÍCH THÙY	20/11/2001	Nữ	Luật	C00	28
884	29005198	NGUYỄN NHƯ THÙY	02/04/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
885	17006828	PHẠM THU THÙY	08/03/2003	Nữ	Luật	C00	28
886	16005419	ĐỖ THU THỦY	29/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
887	01027243	ĐẶNG VÂN THỦY	18/01/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
888	08007333	HÀ THỊ THU THỦY	12/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
889	42008816	MAI LỆ THỦY	05/11/2003	Nữ	Luật	A00	25.9
890	01091935	NGUYỄN MINH THỦY	01/01/2003	Nữ	Luật	A01	25.75
891	01013628	NGUYỄN PHƯƠNG THỦY	09/11/2003	Nữ	Luật	D01	27
892	01085657	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	25/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
893	18010155	NGUYỄN THỊ THỦY	24/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
894	30007415	TRẦN THỊ THANH THỦY	26/10/2002	Nữ	Luật	C00	28
895	03002412	TRẦN THỊ THỦY	07/02/2003	Nữ	Luật	A00	25.85

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
896	25012931	VŨ THANH THỦY	16/04/2003	Nữ	Luật	A00	25.65
897	01003358	ĐOÀN THANH THÚY	09/04/2003	Nữ	Luật	A01	26.7
898	01094706	TRỊNH DIỄM THÚY	28/06/2003	Nữ	Luật	A00	25.75
899	25000482	BÙI MAI ANH THƯ	07/01/2003	Nữ	Luật	D01	27.15
900	24000272	ĐỖ MINH THƯ	03/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
901	62004485	GIÀNG A THƯ	10/03/2003	Nam	Luật	C00	28.25
902	62001879	LƯỜNG VĂN THƯ	07/10/2003	Nam	Luật	C00	28.5
903	01063337	NGUYỄN ANH THƯ	18/07/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
904	05004980	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	09/07/2003	Nữ	Luật	C00	28
905	01020025	PHÙNG TRẦN ANH THƯ	19/07/2003	Nữ	Luật	A01	26.15
906	62001156	ĐẶNG HOÀI THƯƠNG	26/07/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
907	30005261	KIỀU HOÀI THƯƠNG	28/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
908	28017395	LÊ THỊ THƯƠNG	19/04/2003	Nữ	Luật	A00	25.5
909	24002804	NGUYỄN THỊ HAI THƯƠNG	26/10/2001	Nữ	Luật	C00	28
910	01051138	VŨ THỊ THƯƠNG	18/03/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
911	05001813	MẠC THỦY TIÊN	14/11/2003	Nữ	Luật	C00	29.25
912	01019325	PHẠM THỦY TIÊN	30/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.7
913	35011472	LÊ NGỌC TIẾN	21/11/1996	Nam	Luật	C00	29.5
914	28028552	NGUYỄN ĐỨC TIẾN	23/11/2003	Nam	Luật	C00	28.75
915	28019899	VŨ NGỌC TIẾN	28/01/2003	Nam	Luật	C00	28
916	14007887	HOÀNG THỊ TÌNH	03/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
917	06001003	TRẦN QUỐC TÌNH	02/09/2003	Nam	Luật	C00	29
918	01083272	HOÀNG HÀ TĨNH	01/12/2000	Nam	Luật	C00	28.5
919	23008308	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	20/10/2003	Nam	Luật	C00	28.25
920	15016196	NGUYỄN THỊ TƠ	27/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.5

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
921	01091964	GIANG THANH TRÀ	04/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.45
922	06003702	NGUYỄN THỊ THU TRÀ	09/10/2003	Nữ	Luật	A00	26.05
923	10001177	TRẦN THU TRÀ	01/01/2003	Nữ	Luật	A01	25.95
924	22008628	BÙI THU TRANG	07/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.35
925	23008416	BÙI THÙY TRANG	26/06/2003	Nữ	Luật	C00	28.75
926	03011676	CAO VŨ THÙY TRANG	08/11/2003	Nữ	Luật	A01	26.7
927	25018363	ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG	27/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.4
928	01055932	ĐÀM THỊ HUYỀN TRANG	25/08/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
929	03000583	ĐÀO QUỲNH TRANG	06/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
930	27004624	ĐINH THỊ THU TRANG	24/04/2003	Nữ	Luật	D01	27.05
931	10003649	ĐINH THỊ THÙY TRANG	14/08/2003	Nữ	Luật	C00	29
932	13005101	ĐINH THÙY TRANG	19/09/2003	Nữ	Luật	C00	28
933	30000592	HOÀNG THỊ HUYỀN TRANG	18/03/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
934	19012356	HOẮC THỊ TRANG	25/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.05
935	28023678	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	21/01/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
936	29020491	LÊ THỊ QUỲNH TRANG	01/11/2002	Nữ	Luật	C00	28.25
937	28001541	LÊ THỊ THU TRANG	10/08/2003	Nữ	Luật	A01	26.8
938	01017143	LÊ THỊ THU TRANG	27/04/2001	Nữ	Luật	D01	26.55
939	22007541	LÊ THỊ TRANG	03/01/2003	Nữ	Luật	C00	28
940	16001036	LÊ THÙY TRANG	20/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
941	03000604	LƯU THỊ KIM TRANG	02/09/2003	Nữ	Luật	C00	28
942	11002914	MA NGÂN TRANG	02/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
943	18003278	MA THỊ TRANG	27/11/2003	Nữ	Luật	C00	29
944	01014356	NGÔ HUYỀN TRANG	01/10/2003	Nữ	Luật	A00	25.75
945	01020127	NGUYỄN BẢO TRANG	07/07/2003	Nữ	Luật	D01	27.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
946	03011689	NGUYỄN MAI TRANG	25/11/2003	Nữ	Luật	D01	27.05
947	01020822	NGUYỄN QUỲNH TRANG	05/09/2003	Nữ	Luật	A01	26.65
948	03000618	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRANG	15/02/2003	Nữ	Luật	A01	25.9
949	29000827	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	29/08/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
950	29015589	NGUYỄN THỊ THU TRANG	11/05/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
951	28000760	NGUYỄN THỊ THU TRANG	07/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
952	19004836	NGUYỄN THỊ THU TRANG	21/07/2003	Nữ	Luật	C00	28
953	01040193	NGUYỄN THỊ THU TRANG	16/02/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
954	10001196	PHAN THANH HUYỀN TRANG	07/12/2003	Nữ	Luật	D01	26.75
955	25000500	PHAN THU TRANG	13/08/2003	Nữ	Luật	A01	25.8
956	08003411	PHẠM HUYỀN TRANG	28/10/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
957	03017741	PHẠM THỊ THÙY TRANG	24/02/2003	Nữ	Luật	A00	26.1
958	25000501	TRẦN HÀ TRANG	02/10/2003	Nữ	Luật	D01	26.8
959	29034081	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	24/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
960	18010214	TRẦN THỊ THU TRANG	24/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
961	01068253	TRẦN THẢO TRANG	07/03/2003	Nữ	Luật	A01	25.75
962	17003659	TRẦN THU TRANG	03/08/2003	Nữ	Luật	D01	27.1
963	25011654	TRẦN THU TRANG	19/09/2003	Nữ	Luật	A00	25.95
964	29004767	VI THỊ QUỲNH TRANG	09/01/2003	Nữ	Luật	C00	30
965	26000735	VŨ QUỲNH TRANG	15/05/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
966	01020223	ĐÀO KIM THẢO TRÂM	12/08/2003	Nữ	Luật	D01	28.05
967	13003269	LƯƠNG PHƯƠNG TRÂM	25/06/2003	Nữ	Luật	A00	26.1
968	06000861	NGUYỄN NGỌC TRÂM	10/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
969	25014915	TRẦN NGỌC TRÂM	09/01/2003	Nữ	Luật	D01	27.2
970	01020234	TRẦN LÝ KHÁNH TRÂN	27/09/2003	Nữ	Luật	D01	27.95

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
971	18019578	NGUYỄN MẠNH TRÍ	21/07/2003	Nam	Luật	A01	26
972	32001885	NGUYỄN THỊ TÚ TRINH	04/06/2003	Nữ	Luật	C00	28
973	01039793	NGUYỄN NGỌC TRỌNG	16/12/2003	Nam	Luật	A01	26.2
974	28031717	MAI ĐỨC TRUNG	21/05/2003	Nam	Luật	C00	28.75
975	01036300	TRẦN ĐĂNG THÀNH TRUNG	26/05/2003	Nam	Luật	D01	27.2
976	28007186	LÊ VĂN TRƯỜNG	27/12/2003	Nam	Luật	C00	28.5
977	05001826	NÔNG THẾ TRƯỜNG	26/06/2003	Nam	Luật	C00	28.25
978	18009219	LÊ ANH TÚ	13/03/2003	Nam	Luật	A00	25.55
979	11001375	LƯƠNG MINH TÚ	21/04/2003	Nam	Luật	C00	29
980	10000517	LÝ VINH TÚ	31/10/2003	Nam	Luật	A00	26.15
981	01043321	NGUYỄN ANH TÚ	07/11/2003	Nam	Luật	A00	25.55
982	27006051	NGUYỄN TÀI TÚ	05/09/2003	Nam	Luật	A01	25.85
983	14001855	VÀ A TÚ	04/11/2003	Nam	Luật	C00	29.25
984	23008887	BÙI MINH TUẤN	12/10/2003	Nam	Luật	C00	28
985	18015159	ĐINH VĂN TUẤN	10/10/2003	Nam	Luật	A00	26.05
986	01011083	ĐOÀN ANH TUẤN	14/11/2003	Nam	Luật	D01	26.95
987	15008135	HOÀNG ANH TUẤN	13/02/2002	Nam	Luật	C00	28.25
988	29010007	LÊ VĂN TUẤN	28/07/2003	Nam	Luật	C00	28
989	01049262	NGUYỄN ANH TUẤN	17/12/2003	Nam	Luật	A01	25.75
990	28013410	PHẠM MINH TUẤN	18/10/2002	Nam	Luật	D01	27.55
991	21015610	PHẠM VĂN TUẤN	22/10/2001	Nam	Luật	C00	28.75
992	01082125	CHU THANH TÙNG	19/07/2003	Nam	Luật	A00	25.35
993	21015614	ĐỖ THANH TÙNG	14/10/2003	Nam	Luật	A01	26.3
994	24000302	ĐAN HOÀNG TÙNG	26/02/2003	Nam	Luật	A00	25.5
995	24000929	NGUYỄN HOÀNG SƠN TÙNG	24/03/2003	Nam	Luật	A01	26.1

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
996	27001018	NGUYỄN KHÁNH TÙNG	02/01/2003	Nam	Luật	C00	28
997	12001022	NGUYỄN QÚY TÙNG	07/11/2003	Nam	Luật	A01	26.7
998	05005432	NGUYỄN TIẾN TÙNG	26/02/2003	Nam	Luật	A00	27.75
999	01012209	TRỊNH DOÃN TÙNG	14/05/2003	Nam	Luật	A01	26.25
1000	01066535	PHÙNG THỊ ÁNH TUYẾT	24/10/2003	Nữ	Luật	C00	28
1001	28029409	KHƯƠNG HỮU TƯ	06/06/2003	Nam	Luật	C00	28.75
1002	51008581	NGUYỄN THỊ CÁT TƯỜNG	18/10/2003	Nữ	Luật	C00	28
1003	27008139	ĐOÀN THỊ THU UYÊN	03/03/2003	Nữ	Luật	A00	25.4
1004	18018780	HOÀNG THỊ TÚ UYÊN	03/11/2003	Nữ	Luật	C00	28
1005	18012276	NGUYỄN THỊ UYÊN	22/06/2003	Nữ	Luật	A01	26.3
1006	09007061	TRẦN MẠNH ƯỚC	12/09/2002	Nam	Luật	C00	28.5
1007	10002087	CHU THỊ VÂN	21/08/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
1008	17007738	LÊ THẢO VÂN	17/07/2003	Nữ	Luật	D01	26.65
1009	29004813	LƯƠNG THỊ THÚY VÂN	24/10/2003	Nữ	Luật	C00	29
1010	03011812	NGUYỄN KHÁNH VÂN	30/09/2003	Nữ	Luật	A01	26.15
1011	27010638	NGUYỄN THỊ THÁI VÂN	04/12/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
1012	01093294	NGUYỄN THỊ THU VÂN	09/06/2003	Nữ	Luật	D01	26.85
1013	25000547	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	09/04/2003	Nữ	Luật	C00	28
1014	18004411	NGUYỄN THỊ VÂN	09/12/2003	Nữ	Luật	D01	27.05
1015	18002946	VI THỊ VÂN	22/12/2002	Nữ	Luật	C00	29
1016	21000489	LÊ THỊ HÀ VI	08/03/2002	Nữ	Luật	A00	25.6
1017	14009882	LÝ THỊ VIÊN	20/04/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
1018	01005929	LÊ NAM QUỐC VIỆT	27/03/2003	Nam	Luật	A01	25.75
1019	01026700	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	12/05/2003	Nam	Luật	D01	27.25
1020	22000913	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	31/10/2003	Nam	Luật	A01	26.85

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1021	27004688	VŨ HOÀNG VIỆT	27/10/2003	Nam	Luật	D01	27.25
1022	28000801	LÊ QUANG VINH	07/12/2003	Nam	Luật	A00	25.8
1023	01021137	NGUYỄN QUANG VINH	15/05/2003	Nam	Luật	D01	26.55
1024	15006200	NGUYỄN TIẾN VŨ	02/01/2003	Nam	Luật	D01	27.25
1025	06003746	PHẠM LÊ KIM VŨ	07/08/2003	Nữ	Luật	D01	28.65
1026	01036904	BÙI NGỌC VY	02/03/2003	Nữ	Luật	D01	28.05
1027	01029495	NGUYỄN THỊ HÀ VY	25/06/2003	Nữ	Luật	A01	26.2
1028	26007346	TRẦN THỊ THANH XUÂN	10/06/2003	Nữ	Luật	A00	25.8
1029	01037507	CAO NHƯ Ý	14/12/2003	Nữ	Luật	A00	25.4
1030	14001895	LỀM VĂN YÊN	07/02/2003	Nam	Luật	C00	28.25
1031	27006075	ĐỖ NGUYỄN HẢI YẾN	06/07/2003	Nữ	Luật	D01	27
1032	24004394	ĐỖ THỊ YẾN	05/09/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
1033	01005423	ĐẶNG HẢI YẾN	15/04/2003	Nữ	Luật	D01	26.55
1034	09001236	HOÀNG HẢI YẾN	20/11/2003	Nữ	Luật	C00	28.5
1035	14006026	LÒ THỊ BẢO YẾN	31/12/2003	Nữ	Luật	A01	26.35
1036	18004434	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	28/12/2003	Nữ	Luật	A00	26.1
1037	15005659	PHÙNG HẢI YẾN	29/11/2003	Nữ	Luật	C00	28
1038	16004886	TRẦN THỊ NGỌC YẾN	14/05/2002	Nữ	Luật	C00	28
1039	12001103	TRỊNH THỊ DOÃN YẾN	26/10/2003	Nữ	Luật	C00	28.25
1040	01030867	LÊ HÀ AN	25/09/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.7
1041	19000011	LÊ HỒNG ANH	08/06/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	25.55
1042	01003553	NGUYỄN DIỆU ANH	21/05/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.85
1043	01034451	NGUYỄN ĐỨC ANH	16/01/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A00	22.15
1044	15000020	NGUYỄN HẢI ANH	24/10/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26.5
1045	24000020	NGUYỄN MAI ANH	15/01/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	26.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1046	01009787	NGUYỄN TUYẾT ANH	30/12/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	26.1
1047	12000060	VŨ PHÍ ĐỨC ANH	14/08/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	24.5
1048	01058322	VŨ THU ANH	13/05/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26
1049	17008796	PHẠM ĐĂNG BÁCH	15/03/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A00	22.4
1050	05002113	PHÀN VĂN CẦU	17/10/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.25
1051	26013324	NGÔ NGUYỄN BẢO CHÂU	27/07/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.5
1052	12007673	LƯƠNG THỊ CHINH	02/07/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.75
1053	11001035	NÔNG THỊ DIỄN	20/10/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.75
1054	08002991	VŨ TUẤN DŨNG	09/11/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26
1055	01018910	PHẠM TUẤN DƯƠNG	01/11/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.8
1056	15000101	ĐỖ MINH ĐĂNG	08/07/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	25.25
1057	25000135	DƯƠNG THÙY GIANG	14/11/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	23.2
1058	01019610	NGUYỄN BÍCH HÀ	19/02/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	26.8
1059	01015056	NGÔ THỊ MINH HẰNG	28/08/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.8
1060	23002736	VŨ MINH HIỂN	23/03/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	27.25
1061	03009740	VŨ KIM HIẾU	25/12/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.5
1062	26002062	NGUYỄN THÁI HOÀNG	05/03/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	24.5
1063	62000861	CHU THỊ HỒNG	11/03/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.5
1064	01020536	NGUYỄN TƯỜNG HUY	12/06/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	25.05
1065	01012817	TẠ QUANG HUY	24/10/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	26.35
1066	21008844	PHẠM THU HUYỀN	25/07/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.65
1067	01046498	TRẦN THỊ NGỌC HUYỀN	05/12/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	23.75
1068	25019380	NGUYỄN TUẤN HƯNG	19/07/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.75
1069	26021596	ĐOÀN KHUÊ	22/05/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.5
1070	01005514	TRẦN KHÁNH LAM	02/12/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	25.35

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1071	27007384	VŨ TIẾN LÂM	16/09/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	26
1072	31009432	HOÀNG THỊ MỸ LINH	19/08/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	27.25
1073	01013007	NGUYỄN KIM HÀ LINH	17/05/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.8
1074	01015685	NGUYỄN ÔN ÁI LINH	15/02/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.25
1075	14000340	NGUYỄN THẢO LINH	19/10/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.7
1076	01013058	PHẠM HÀ LINH	24/08/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26
1077	18019258	PHẠM THỊ MAI LINH	10/12/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26.5
1078	29017241	TRẦN THẾ MẠNH	22/08/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26
1079	01057739	NGUYỄN BÌNH MINH	19/11/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	24.35
1080	01043596	NGUYỄN TRUNG NAM	15/04/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	26.3
1081	29000507	HOÀNG THỊ KIM NGÂN	30/07/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	24.05
1082	01034079	NGUYỄN THANH NGÂN	01/10/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.25
1083	18017858	LÊ THỊ HỒNG NGỌC	10/06/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	23.15
1084	03001068	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	15/05/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A00	23.3
1085	13003703	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	15/09/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	27.75
1086	09003519	BÀN MINH QUÂN	04/09/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26
1087	26018777	PHẠM THỊ QUYÊN	24/04/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A00	22.35
1088	01018514	TRẦN THU QUỲNH	30/10/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	26.1
1089	15000889	NGUYỄN ĐỨC TÀI	11/10/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	25.05
1090	28001449	TRỊNH QUỐC THÁI	16/04/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A00	21.3
1091	22000797	NGUYỄN THỊ THANH	20/12/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26.25
1092	28025401	NGUYỄN VĂN THÀNH	20/03/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.5
1093	01030790	NGÔ PHƯƠNG THẢO	18/09/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A00	22.25
1094	26002484	ĐỖ VIỆT THẮNG	26/03/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	23.9
1095	01015826	BÙI VŨ MINH TRANG	10/06/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	26.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1096	15008116	NGUYỄN VŨ THU TRANG	28/12/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26.5
1097	50007227	PHẠM THÙY TRANG	05/01/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	A01	26.85
1098	29033726	TRỊNH NGỌC TRINH	01/10/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.95
1099	01027385	NGUYỄN DUY TÚ	25/08/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	25.95
1100	01099783	PHẠM PHƯƠNG UYÊN	06/08/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	D01	26.05
1101	01015388	TRẦN THANH VÂN	07/01/2003	Nữ	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	26.75
1102	16004324	NGUYỄN CÔNG VINH	30/04/2003	Nam	Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ)	C00	25.25
1103	23000020	CAO HOÀNG AN	18/09/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26.75
1104	01028051	PHẠM THÚY AN	22/11/2001	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.25
1105	01023683	PHÙNG THỊ HẢI AN	05/09/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.4
1106	01089063	DƯƠNG QUANG ANH	09/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.75
1107	26018987	DƯƠNG VÂN ANH	13/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	18.55
1108	40014291	ĐỖ THỊ MINH ANH	28/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.05
1109	01009542	ĐÀO PHƯƠNG ANH	21/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.95
1110	40007878	HUỲNH THỊ HÀ ANH	10/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	23.25
1111	40014315	LÊ NGUYỄN QUỲNH ANH	10/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.75
1112	38001590	LÊ THỊ HUỆ ANH	14/03/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	22.6
1113	28000865	NGÔ NGỌC PHAN ANH	03/01/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.55
1114	40014335	NGÔ THỊ LAN ANH	13/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	19.5
1115	05002543	NGUYỄN BÙI HOÀNG ANH	19/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.5
1116	40017985	NGUYỄN TRÂM ANH	10/11/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	26.75
1117	41003347	NGUYỄN TRÂM ANH	09/10/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24
1118	21012073	PHẠM PHAN ANH	01/11/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26.25
1119	01079672	PHÙNG PHƯƠNG ANH	10/07/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.3
1120	08002328	THẠCH THỊ VÂN ANH	05/11/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.5

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1121	40014390	TRẦN ĐĂNG ANH	07/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	19.4
1122	25007012	TRẦN HOÀNG ANH	20/12/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.75
1123	42000047	VÕ NGỌC QUỲNH ANH	05/10/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	24
1124	40014406	VŨ NGỌC QUỲNH ANH	31/03/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25
1125	21010922	NGUYỄN VĂN BÁCH	15/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24
1126	18003326	HOÀNG THỊ BÍCH	24/11/1999	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	20.5
1127	40018051	ĐỖ THANH BÌNH	28/01/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	24.3
1128	40012786	LÊ THÙY LINH CHI	02/07/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	23.75
1129	40014542	NGUYỄN ĐAN CHI	31/05/2002	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	18.6
1130	01024579	NGUYỄN THÙY CHI	20/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.4
1131	12005074	PHẠM LINH CHI	21/07/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.9
1132	51000056	VƯƠNG THÁI CHI	07/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.25
1133	01054570	TRẦN NGỌC CHUNG	01/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.5
1134	21009759	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	16/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.25
1135	01028530	QUẢN VIỆT CƯỜNG	24/04/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.65
1136	13000054	LÊ VIỆT DŨNG	05/11/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.3
1137	17012835	NGUYỄN TRẦN DŨNG	02/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	20.5
1138	63001003	HÀ KHÁNH DUY	18/10/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	22.75
1139	30003051	NGUYỄN SỸ LÊ DUY	28/05/2002	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26
1140	40010361	NGUYỄN THỊ DUYÊN	12/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.15
1141	01067366	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	06/03/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	22.7
1142	40014704	PHẠM THÙY DUYÊN	21/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.58
1143	02043058	TRẦN VĂN DỰ	20/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	22.8
1144	22000431	HOÀNG THÁI DƯƠNG	02/02/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.1
1145	40014718	PHẠM THỊ THÙY DƯƠNG	25/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	20.45

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1146	18002020	THÂN THẾ DƯƠNG	18/12/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.3
1147	62000758	TRẦN AN DƯƠNG	21/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.15
1148	63001766	TRẦN HOÀNG DƯƠNG	03/04/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	18.4
1149	38004488	LÊ TIẾN ĐẠT	15/01/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.5
1150	01001250	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	23/10/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D06	25.3
1151	40014741	PHẠM BÁ ĐẠT	31/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	22.75
1152	25017882	NGUYỄN VĂN ĐIỆN	10/04/2002	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.5
1153	40005184	BÙI KHÁNH ĐOAN	30/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	21.5
1154	40014772	BÙI MINH ĐỨC	13/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.55
1155	48004283	LƯU QUANG ĐỨC	21/11/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.5
1156	40010398	NGUYỄN XUÂN ĐỨC	04/12/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.75
1157	40016413	BÙI THỊ THU GIANG	31/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	19.25
1158	13006677	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	26/11/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.35
1159	13004458	NGUYỄN NGỌC HÀ	29/10/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25
1160	43001138	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	20/10/2002	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.7
1161	01011488	NGUYỄN HOÀNG HẢI	25/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.55
1162	40014849	KIÊN THỊ THANH HẰNG	07/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26.75
1163	40003926	LÊ THỊ THU HẰNG	20/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	23.35
1164	40011711	NGUYỄN PHƯƠNG HẰNG	31/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	22.55
1165	01012316	VŨ MINH HIỂN	20/03/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.6
1166	01090229	NGUYỄN ĐỨC HIỆP	25/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.75
1167	27004184	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	30/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.45
1168	40014932	BÙI ANH HOÀN	09/05/1999	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.2
1169	01019883	NGUYỄN QUANG HOÀN	11/11/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	19.5
1170	40004007	LÊ THÁI HOÀNG	17/08/1999	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	28.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1171	19003088	TRẦN MINH HỒNG	18/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	22.75
1172	40005424	LÊ DOÃN HUẤN	14/05/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26.25
1173	01020449	LÊ MINH HÙNG	15/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.25
1174	40016567	ĐẶNG ĐỨC HUY	06/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	22.75
1175	40016568	ĐẶNG QUỐC HUY	30/10/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	21.75
1176	01089924	LÊ AN HUY	06/12/2002	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	21.65
1177	23003525	MAI NGUYỄN GIA HUY	08/09/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	20.7
1178	29000308	VÕ HỒNG HUY	26/11/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.1
1179	40010495	VŨ QUANG HUY	13/10/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23
1180	24007002	PHẠM THỊ HUYÊN	18/09/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.7
1181	21013862	NGUYỄN THANH HUYỀN	10/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.15
1182	01039497	PHAN THU HUYỀN	02/12/2002	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.85
1183	01071705	NGUYỄN QUỐC HƯNG	27/12/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	19.3
1184	28037859	ĐẬU THỊ DIỆU HƯƠNG	23/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	21
1185	01080846	NGUYỄN TRÍ MAI HƯƠNG	07/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.15
1186	22013070	MAI BẢO KHANH	28/12/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.15
1187	40004094	LÒ THỊ MAI KHÁNH	15/04/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.75
1188	01078092	NGUYỄN PHƯƠNG KHÁNH	31/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.25
1189	40016663	NGUYỄN VƯƠNG NGỌC KHÁNH	23/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.1
1190	01021277	KHUẤT TRỌNG KHIÊM	01/11/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	25.3
1191	40016668	ĐINH NGỌC ĐĂNG KHOA	25/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24
1192	03010701	PHẠM QUỲNH LIÊN	04/03/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.25
1193	28034037	BÙI LƯƠNG HUYỀN LINH	30/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	24.55
1194	40016720	BÙI THỊ THÙY LINH	02/12/2001	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23
1195	01012902	CAO NGUYỄN KHÁNH LINH	19/07/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	24.65

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1196	63000885	CHU THÙY LINH	14/09/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	22.7
1197	40015197	NGÔ THỊ MỸ LINH	12/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23
1198	01022052	PHAN THÙY LINH	17/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.35
1199	40005923	CHUNG THỊ LOAN	29/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23
1200	40015245	ĐỖ HOÀNG LONG	28/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	19.85
1201	40004459	LƯƠNG NGUYỄN THÀNH LONG	01/01/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25
1202	17008009	NGUYỄN HOÀNG LONG	13/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	22.75
1203	28029040	LÊ XUÂN ĐỨC LỘC	08/11/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.75
1204	41013583	TRẦN ĐỨC LƯƠNG	20/05/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25
1205	40015289	BÙI THỊ CẨM LY	11/03/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26
1206	01013495	NGUYỄN PHƯƠNG LY	27/07/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.75
1207	01057394	NGUYỄN NGỌC MAI	22/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.75
1208	40015314	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	29/11/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	21.6
1209	38002994	VŨ THỊ NHƯ MAI	10/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.5
1210	24000678	PHẠM HÙNG MẠNH	21/04/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.05
1211	40015058	VŨ ĐÌNH MÃO	18/05/1999	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	20.6
1212	17004791	LÊ ĐỒNG MINH	16/12/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.25
1213	01026904	NGUYỄN UYÊN MINH	18/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.9
1214	40018930	VI THỊ MƠ BKRÔNG	01/09/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	28
1215	21005272	BÙI TUẤN NAM	11/10/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	26
1216	47006687	DƯƠNG NGUYÊN HẢI NAM	08/02/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	22.75
1217	40015414	H - NĂM - NIÊ - KDĂM	04/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.25
1218	40000264	H' NÊ VANG BYĂ	01/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	22.35
1219	40015761	PHẠM HOÀNG BẢO NGỌC	26/11/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.25
1220	40002080	TÔ LÊ BẢO NGỌC	24/10/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1221	13006799	VŨ BẢO NGỌC	18/03/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25
1222	63004101	LÝ THỊ THU NGUYỆT	01/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	19.95
1223	26018704	PHẠM THỊ THANH NHÀN	17/07/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.5
1224	43005063	ĐINH THOẠI YẾN NHI	27/11/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.25
1225	40000296	NGUYỄN HIỀN YẾN NHI	14/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.25
1226	42005144	TRẦN NGUYỄN YẾN NHI	28/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	21.95
1227	40019067	VŨ THỊ TUYẾT NHUNG	15/04/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	27.5
1228	25006809	TRƯƠNG AN NINH	25/05/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	21.95
1229	63002563	ĐÀM VĂN ƠN	01/01/2002	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.25
1230	01058020	NGUYỄN LÊ PHONG	10/08/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	24.75
1231	28027720	LÊ THỊ PHƯƠNG	01/03/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	23.65
1232	25003109	NGUYỄN ĐINH DIỆU PHƯƠNG	28/11/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	25.25
1233	40016042	NGUYỄN ĐẶNG MINH PHƯƠNG	02/07/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	24.45
1234	01029916	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	06/10/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25
1235	40019655	PHẠM THU PHƯƠNG	21/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23
1236	40016993	HUỲNH NGỌC MINH QUANG	06/11/2002	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	22.9
1237	01015280	NGUYỄN MINH QUANG	13/04/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	24
1238	17011944	ĐINH VĂN QUÂN	01/04/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.5
1239	01016243	LÊ ANH QUÂN	26/04/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D03	20.9
1240	40016085	VŨ ANH QUÂN	14/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.05
1241	17011949	VŨ HỒNG QUÂN	11/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	27.25
1242	63003608	ĐỖ NGỌC QUÝ	26/01/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	22.8
1243	40017702	TRỊNH ĐỨC QUYỀN	28/09/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	19.8
1244	01098473	TRẦN MINH SANG	02/01/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.5
1245	40017097	TÔ TRƯỜNG SƠN	10/11/2002	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.75

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1246	01098503	ĐẶNG MINH TÂM	06/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26.5
1247	40018591	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	17/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	20.8
1248	54010553	LÊ BÁ HỒNG THÁI	01/10/2002	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.75
1249	12004189	TRIỆU THỊ HỒNG THÁI	08/09/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.25
1250	13002364	TRẦN TUẤN THÀNH	05/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.75
1251	63002101	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	10/04/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	22
1252	22004871	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	03/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.75
1253	40017213	NÔNG HOÀNG THẢO	23/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	22
1254	40008782	PHAN THỊ THU THẢO	20/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.5
1255	43005157	NGŨ THỊ HỒNG THẮM	13/11/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.35
1256	38006048	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	31/05/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.5
1257	40002859	TRẦN THANH THI	26/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	27.75
1258	23007818	BÙI THỊ HƯƠNG THƠM	10/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26.5
1259	19006031	NGUYỄN DOÃN THUẬN	16/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	19.85
1260	01030452	CHỬ VŨ ANH THƯ	19/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.25
1261	40016140	TRẦN THUỶ TIÊN	26/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	22.85
1262	63005472	NGUYỄN VĂN TÌNH	22/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	22.75
1263	21014169	ĐINH QUANG TUỆ TĨNH	11/01/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	26.5
1264	17008657	HOÀNG THU TRANG	24/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24
1265	28009043	LÊ LINH TRANG	30/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	24.05
1266	19004132	NGÔ THÙY TRANG	30/12/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.2
1267	24000884	PHẠM QUỲNH TRANG	26/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.25
1268	03001932	TẠ QUỲNH TRANG	10/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	24.85
1269	40017873	BẠCH LÊ BẢO TRÂM	23/01/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.05
1270	35002069	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG TRÂM	14/08/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.3

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1271	02027191	LÊ QUANG TRUNG	10/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	22.7
1272	39007681	HUỲNH VĂN TRƯỜNG	15/07/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	24.3
1273	42007782	K' TRƯỜNG	15/11/2001	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	20.1
1274	46002643	LÊ VĂN TRƯỜNG	28/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	24.75
1275	40015689	ĐOÀN THỊ CẨM TÚ	25/10/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23
1276	40010608	ÔNG NGUYỄN THỊ ANH TUYỀN	05/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	18.65
1277	40013499	NGUYỄN THỊ NHÃ UYÊN	19/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.75
1278	40010641	PHAN THỊ ÁNH VÂN	06/04/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	22.25
1279	29023346	PHAN THỊ HỒNG VÂN	10/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.2
1280	62001921	LÒ QUỐC VIỆT	18/05/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	27
1281	01002311	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	02/12/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.75
1282	01049317	NGUYỄN XUÂN ANH VIỆT	02/05/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A00	22.75
1283	01012253	NGÔ KHÁNH VINH	17/10/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	21.9
1284	40016319	TRẦN LÊ VŨ	19/06/2003	Nam	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	25.5
1285	40017336	LÊ THỊ THẢO VY	20/09/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	20.95
1286	15010507	NGUYỄN HÀ VY	11/06/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.5
1287	40019850	TRẦN THỊ THU YÊN	26/05/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	C00	23.25
1288	41007968	BÙI HOÀNG YẾN	07/03/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	23.25
1289	01011753	NGUYỄN HOÀNG LÂM YẾN	01/02/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	D01	21.8
1290	01021738	VŨ KIM YẾN	03/07/2003	Nữ	Luật (đào tạo tại Phân hiệu Đắk Lắk)	A01	22.55
1291	17006120	BÙI NGỌC AN	11/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.35
1292	01003373	LÊ THỊ THÚY AN	11/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.6
1293	01049841	NGUYỄN MẠNH HUY AN	28/04/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.3
1294	14008060	NGUYỄN THỊ HẢI AN	23/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	27.4
1295	29000009	THÁI NGỌC AN	22/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.45

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1296	16000377	TRẦN LƯU PHƯƠNG AN	10/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.45
1297	13001056	CHU THỊ PHƯƠNG ANH	28/12/2001	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1298	30005390	HOÀNG HẢI ANH	17/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28
1299	22011835	HOÀNG NGỌC ANH	06/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.55
1300	28020955	LỮ KIỀU ANH	24/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.5
1301	01000133	LÊ HOÀNG VIỆT ANH	11/01/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.1
1302	01006608	LÊ MINH ANH	18/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.7
1303	28017469	LÊ THỊ ANH	14/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.5
1304	28029449	LÊ THỊ PHƯƠNG ANH	19/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.8
1305	07000667	LÙ THỊ LAN ANH	22/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1306	01006659	NGUYỄN ĐỨC ANH	13/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	28.05
1307	06000671	NGUYỄN THỊ LAN ANH	25/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1308	29004460	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	19/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	31
1309	23000375	NGUYỄN VIỆT ANH	19/09/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.25
1310	26001759	PHẠM HOÀNG ANH	17/09/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	27.2
1311	18012344	PHẠM THỊ QUỲNH ANH	10/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.3
1312	23000414	SA VŨ QUỲNH ANH	15/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1313	01073247	TRẦN MAI ANH	13/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.25
1314	10007165	VI HÀ ANH	28/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	29.45
1315	12000058	VŨ HOÀNG DIỆU ANH	25/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.65
1316	27005660	VŨ THỊ NGỌC ANH	16/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.9
1317	01017899	HOÀNG NGỌC ÁNH	20/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	26.95
1318	28036932	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	22/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1319	29021296	NGÔ THỊ MINH ÁNH	09/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.5
1320	09008125	VŨ THÚC BẢO	08/05/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1321	27008473	VŨ THỊ BÍCH	28/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.55
1322	23000687	PHẠM GIA BÌNH	24/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.75
1323	19013934	PHẠM THỊ BẢO CHÂU	11/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.3
1324	07000067	ĐỖ KIM CHI	23/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.25
1325	05000583	MAI LINH CHI	20/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.55
1326	29012737	PHAN THỊ KIM CHI	04/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1327	01092296	PHẠM LINH CHI	22/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.75
1328	08004630	TRẦN PHẠM THẢO CHI	27/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.4
1329	01049993	VŨ THẢO CHI	04/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.15
1330	01045189	NGUYỄN KIỀU CHINH	28/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.95
1331	10003721	HOÀNG THỊ CHUNG	02/10/2002	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1332	18001059	TRẦN THỊ CHUYỀN	07/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1333	28003107	BÙI VĂN CƯỜNG	10/02/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	30.5
1334	28025557	NGUYỄN HOÀNG DANH	19/09/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	27.8
1335	06000899	LA THỊ DÀNH	16/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1336	01031767	NGUYỄN NGỌC DIỆP	21/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.6
1337	14000751	NGUYỄN NGỌC DIỆP	15/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.5
1338	08004122	BÀN THỊ THÙY DUNG	09/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28
1339	10007240	HOÀNG THÙY DUNG	14/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1340	01092768	NGUYỄN KIM DUNG	15/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	26.95
1341	29012246	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	07/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1342	23001326	LÒ TIẾN DŨNG	19/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.85
1343	29017580	MẠC VĂN DŨNG	26/09/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.25
1344	03020536	VŨ HOÀNG DŨNG	26/08/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.3
1345	01077363	TRẦN ANH DUY	24/06/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.15

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1346	01067383	HOÀNG THUỲ DƯƠNG	24/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.25
1347	30010551	TRẦN THÙY DƯƠNG	01/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.7
1348	30005481	VŨ THỊ LINH ĐAN	05/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1349	24000074	HOÀNG THỊ ĐÀO	28/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.25
1350	29011207	LÊ ĐÌNH ĐẠT	15/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.45
1351	01079963	TRẦN THỊ ĐIỆP	05/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.65
1352	01058637	LÝ THỊ KHÁNH ĐOAN	19/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1353	29013153	BẠCH SỸ ĐỨC	01/11/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.35
1354	18009606	GIÁP MẠNH QUANG ĐỨC	26/08/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.55
1355	19000592	LƯU QUANG ĐỨC	23/01/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.55
1356	01004563	PHẠM BẢO ĐỨC	15/11/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27
1357	15014959	NGÔ PHƯƠNG GIANG	11/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1358	28002245	PHẠM HƯƠNG GIANG	24/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.45
1359	12003710	NGUYỄN PHẠM QUỲNH GIAO	17/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D03	27.55
1360	01058706	DƯƠNG NGUYỆT HÀ	01/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1361	21017466	ĐINH THỊ THU HÀ	22/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.7
1362	01019630	NGUYỄN NGUYÊN HÀ	09/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.4
1363	10000123	NGUYỄN VI HÀ	27/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.85
1364	08003048	NGUYỄN VIỆT HÀ	09/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28.5
1365	16008394	LÊ DUY HẢI	21/08/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.7
1366	41003517	NGUYỄN NAM HẢI	20/11/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.5
1367	06000915	LÝ THỊ HẠNH	14/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.75
1368	01064787	LÝ THỊ HẠNH	13/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1369	18018239	HOÀNG THANH HẢO	10/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.65
1370	25016529	VŨ THỊ MỸ HẢO	13/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.35

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1371	30016299	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	23/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.45
1372	06000736	NÔNG THỊ THU HẰNG	25/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1373	01012291	NGÔ NGỌC HÂN	23/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.65
1374	13000106	NGUYỄN BẢO HÂN	11/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.1
1375	23002643	BÙI THANH HIỀN	21/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.25
1376	05000156	NGUYỄN THẢO HIỀN	15/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1377	21019182	TĂNG THỊ THỤC HIỀN	20/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.4
1378	03012852	TRƯƠNG THỊ THU HIỀN	26/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.8
1379	28003193	NGÂN HỮU HIỆP	25/03/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.25
1380	01012332	LÊ MINH HIẾU	18/04/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.3
1381	28017553	NGUYỄN THỊ HIẾU	25/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1382	23002931	BÙI THỊ THANH HOA	15/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1383	06000748	ĐÀM THANH HOA	24/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	27.7
1384	28006272	THỪA THỊ HOA	19/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.85
1385	28017556	VŨ THỊ HOA	10/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1386	18000179	LÃ THANH HOÀ	26/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1387	14009534	MÙI THỊ MỸ HÒA	11/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1388	23003006	PHAN VĨNH HÒA	07/08/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.3
1389	10008276	LẠC THỊ THU HOÀI	05/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.5
1390	25009336	VŨ THỊ THANH HOÀI	10/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.5
1391	23003200	TRẦN ĐỨC HOÀNG	18/04/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27
1392	22000121	BÙI ĐOÀN PHI HỒNG	03/11/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.5
1393	16000150	NGUYỄN THỊ VIỆT HỒNG	16/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.45
1394	13004512	TỪ THỊ KIM HỒNG	29/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.5
1395	10005446	LÝ TIẾN HUÂN	11/02/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1396	06004580	LỤC THỊ MAI HUẾ	25/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1397	23003311	BÙI LINH HUỆ	10/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1398	19000683	ĐỖ HUY HÙNG	14/01/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	26.9
1399	06003474	ĐÀM QUANG HUY	10/07/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.4
1400	01012024	NGUYỄN QUANG HUY	24/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.35
1401	28003211	CẦM LÊ NGỌC HUYỀN	14/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.65
1402	18016455	HOÀNG THỊ HUYỀN	06/03/2002	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.6
1403	17000809	LÊ THỊ HUYỀN	05/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.3
1404	28014654	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	22/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.75
1405	19003690	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	01/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.25
1406	26006807	TRẦN THU HUYỀN	29/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.4
1407	28012323	TRƯƠNG NGỌC HUYỀN	19/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1408	31007328	TRƯƠNG THỊ NGỌC HUYỀN	18/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	26.9
1409	01059242	VŨ THU HUYỀN	24/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1410	06000935	HOÀNG THỊ MAI HƯƠNG	10/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	31
1411	10001622	MÔNG THỊ MAI HƯƠNG	08/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	29.15
1412	15006366	NGUYỄN THU HƯƠNG	02/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1413	18011811	CAO QUỐC KHÁNH	15/08/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	27
1414	01012556	NGUYỄN ĐAN KHÁNH	15/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28.2
1415	21015203	BÙI TRUNG KIÊN	07/07/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.8
1416	17004713	NGUYỄN TRUNG KIÊN	11/08/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.65
1417	05000724	ĐƯỜNG MINH KIỀU	28/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1418	63002856	LINH THỊ KÍN	26/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1419	10006717	NGUYỄN THỊ KỲ	27/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1420	30015879	BẠCH THỊ LAM	08/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1421	06000942	DƯƠNG THỊ THANH LAN	10/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1422	21005177	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	16/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28.8
1423	28025773	VŨ THỊ THU LAN	06/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1424	40015021	VŨ HOÀI LÂM	15/08/1999	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.3
1425	13000723	VŨ HOÀNG LÂM	23/04/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.4
1426	06004619	NGÔN THỊ NHẬT LỆ	26/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1427	09000409	CHẨU HƯƠNG LINH	15/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	29.55
1428	23004536	ĐỖ THÙY LINH	23/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1429	29016208	ĐẶNG KHÁNH LINH	09/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1430	12001664	HOÀNG DIỆU LINH	29/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1431	29000379	HOÀNG NGỌC MAI LINH	29/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.45
1432	27009117	LÃ THỊ LINH	27/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.5
1433	23004566	LÊ KHÁNH LINH	12/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.4
1434	30005624	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	24/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	28
1435	28021774	PHẠM TRẦN DIỆU LINH	19/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.9
1436	25007797	PHÙNG THỊ DIỆU LINH	23/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.65
1437	01063385	TẠ NGỌC LINH	19/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.8
1438	11000719	THANG THỊ VY LINH	27/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28.4
1439	03020036	TRẦN GIA LINH	20/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.05
1440	30007227	TRƯƠNG THỊ LINH	21/03/2002	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.65
1441	28003273	VI NHẬT LINH	09/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	27.5
1442	18019268	NGUYỄN THỊ BÍCH LOAN	13/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.6
1443	23004742	QUÁCH THỊ LOAN	06/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1444	01022132	LẠI GIA LONG	12/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.25
1445	23005017	BÙI THỊ MAI	19/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1446	26002242	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	13/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	26.95
1447	16007971	TẠ THỊ XUÂN MAI	19/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.7
1448	15015113	ĐINH TIẾN MẠNH	06/05/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	30.25
1449	28031513	HOÀNG THU MẾN	28/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	27.2
1450	01006066	HOÀNG NHẬT MINH	29/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.45
1451	29025956	NGUYỄN THỊ MINH	15/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	27.9
1452	28027010	CAO THỊ TRÀ MY	12/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.25
1453	27000256	ĐINH NGUYỄN UYỂN MY	05/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.5
1454	23005363	LÊ NGUYỄN DIỄM MY	14/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1455	28024762	LÊ NA	14/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.5
1456	19005850	CHỬ HOÀNG NAM	11/02/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.85
1457	12015326	KHÚC THỊ LINH NGA	06/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.4
1458	29004636	LÔ THỊ THIÊN NGA	25/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1459	21022067	TRẦN THỊ NGUYỆT NGA	31/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.8
1460	10003434	LA KHÁNH NGÀ	05/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.25
1461	01027039	ĐẶNG THANH NGÂN	28/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.35
1462	27003736	LÊ THỊ NGÂN	10/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1463	12001758	MÃ KIỀU NGÂN	25/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1464	29000511	NGUYỄN HOÀNG THÙY NGÂN	25/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1465	01037356	PHẠM THU NGÂN	27/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28.4
1466	18001530	VI THỊ KIM NGÂN	19/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.25
1467	01003066	NGUYỄN MINH NGỌC	27/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.7
1468	01094527	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	23/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.45
1469	12004076	NINH CHU BẢO NGỌC	25/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D02	27.3
1470	29004653	HOÀNG THỊ THẢO NGUYÊN	15/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.5

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1471	01012604	LÊ NGỌC BẢO NHI	06/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.8
1472	01023515	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	09/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D06	27.6
1473	01081739	NGUYỄN TUYẾT NHI	08/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.4
1474	22009056	PHAN THỊ YẾN NHI	23/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.55
1475	01060249	HÀ TRANG NHUNG	03/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1476	01053547	NGUYỄN TRANG NHUNG	20/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.25
1477	25011458	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	14/04/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.25
1478	14010137	XA HỒNG NHUNG	11/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1479	14004666	ĐINH LƯU NHƯ	25/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.25
1480	29005974	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	02/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1481	29030447	PHẠM KIM OANH	25/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1482	25000388	VŨ THỊ KIM OANH	04/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.3
1483	25004260	PHAN TUẤN PHONG	21/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27
1484	03011542	BÙI NGỌC PHÚC	03/12/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.35
1485	01012617	BÙI LAN PHƯƠNG	07/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1486	01043995	DƯƠNG NGỌC PHƯƠNG	27/08/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.55
1487	28021878	ĐẶNG THỊ NAM PHƯƠNG	18/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.75
1488	29028037	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	15/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.25
1489	17015142	LÊ LAN PHƯƠNG	09/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.6
1490	01016217	LÊ MINH PHƯƠNG	29/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27
1491	03011009	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG PHƯƠNG	13/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27
1492	26003167	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	17/12/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.65
1493	24000230	VŨ THỊ THU PHƯƠNG	26/11/2002	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.35
1494	29033128	NGUYỄN HỒNG PHƯỢNG	25/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1495	13006831	NGUYỄN HỒNG QUÂN	29/05/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.85

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1496	01044028	NGUYỄN MINH QUÂN	08/11/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	26.95
1497	29004692	LƯƠNG THỊ HỒNG QUẾ	13/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	31
1498	17001589	PHÙNG NGỌC QUÝ	25/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.45
1499	01057647	DƯƠNG THỊ QUYÊN	21/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.25
1500	21003634	CHU THÚY QUỲNH	05/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.45
1501	23006818	KIỀU THÚY QUỲNH	05/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1502	28003365	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	28/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1503	16008117	NGUYỄN THỊ THÚY QUỲNH	19/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.6
1504	14003458	QUÀNG THỊ NGỌC QUỲNH	19/12/2002	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.75
1505	16003600	TRƯƠNG THỊ NHƯ QUỲNH	22/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1506	13003767	VI NGỌC YẾN QUỲNH	11/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28.7
1507	29017360	VI THỊ NHƯ QUỲNH	15/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1508	09005328	VŨ THỊ QUỲNH	09/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1509	14000517	LÊ THANH SƠN	16/08/2002	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.5
1510	14001507	BÙI TUỆ TÂM	21/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.8
1511	22007466	NGUYỄN VĂN TÂM	13/09/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.25
1512	16008139	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	29/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.6
1513	01035507	ĐẶNG CHÍ THÀNH	04/11/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.55
1514	01019924	NGUYỄN PHÚC THÀNH	05/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.15
1515	01003306	BÙI LINH THẢO	30/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1516	01008897	HỒ VŨ PHƯƠNG THẢO	26/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.85
1517	15012827	HOÀNG THỊ PHƯƠNG THẢO	24/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1518	62001119	LÒ PHƯƠNG THẢO	01/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1519	01019951	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	13/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.05
1520	19000346	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	02/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.7

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1521	28029274	NGUYỄN THU THẢO	05/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.8
1522	28017711	PHẠM THỊ THẢO	30/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.25
1523	08005034	VÀNG THANH THẢO	22/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30
1524	31007569	VŨ LÊ HIỀN THẢO	19/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.5
1525	26005005	NGUYỄN THỊ THẮM	17/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.7
1526	29004732	QUANG VĂN THẾ	23/12/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.75
1527	22002117	TRỊNH THỊ KIM THOA	10/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27
1528	25016197	PHAN VŨ THOAN	15/05/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27
1529	11001319	BẾ QUÁCH THU	08/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.5
1530	27000950	QUÁCH THỊ HÀ THUỶ	08/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.7
1531	29031900	HỦN VI ĐAN THÙY	14/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	29.45
1532	01070292	HOÀNG THỊ THU THÙY	21/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1533	23007969	HOÀNG PHƯƠNG THỦY	25/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.5
1534	18009171	TRIỆU THỊ THỦY	21/01/2002	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1535	01036113	LÊ ANH THƯ	04/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.8
1536	21011922	LƯU THANH THƯ	17/05/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	26.95
1537	12001947	NGUYỄN MINH THƯ	12/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1538	17005017	PHẠM KIM THƯ	15/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.5
1539	23008102	BÙI THỊ HOÀI THƯƠNG	02/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1540	28013376	NGUYỄN HUYỀN THƯƠNG	12/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.3
1541	29000790	TRẦN THỊ HOÀI THƯƠNG	12/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.85
1542	18010772	LÊ VĂN THƯỜNG	17/04/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.5
1543	29018907	TRẦN NGUYỄN THUỶ TIÊN	29/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	29.2
1544	29030542	HOÀNG VĂN TIẾN	09/05/1998	Nam	Luật Kinh tế	C00	30.25
1545	10002714	VY THANH TIỀN	02/12/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	30

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1546	13004791	HOÀNG THANH TRÀ	25/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	31
1547	17006851	LÊ HƯƠNG TRÀ	12/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	26.95
1548	29016465	NGUYỄN THỊ THANH TRÀ	16/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.75
1549	18018708	NGUYỄN THU TRÀ	19/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1550	22002467	ĐÀO THU TRANG	11/10/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	28.65
1551	23008448	HOÀNG THẢO TRANG	12/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.25
1552	18006807	LÂM THẢO TRANG	11/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	26.8
1553	19001071	LƯƠNG MAI TRANG	25/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A00	27.65
1554	06001135	LÝ THỊ THU TRANG	08/03/2002	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.5
1555	01042470	NGUYỄN HÀ TRANG	03/08/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	26.95
1556	16000341	NGUYỄN HUYỀN TRANG	10/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.45
1557	21015563	NGUYỄN HUYỀN TRANG	29/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	26.95
1558	30013542	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	13/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	28.2
1559	29033710	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	01/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1560	29011737	NGUYỄN THỊ TRANG	02/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	28.35
1561	12002290	PHAN THỊ THÙY TRANG	28/02/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.5
1562	23008577	BÙI THỊ TRINH	25/12/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1563	18018740	NGUYỄN THỊ TRÚC	01/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28.3
1564	01066099	NGUYỄN THANH TRÚC	27/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.25
1565	01020873	NGUYỄN QUỐC TRUNG	20/09/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	26.9
1566	13000389	DƯƠNG MINH TÚ	26/04/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.25
1567	01058963	NGUYỄN PHƯƠNG TÚ	17/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.25
1568	18002912	PHẠM NGỌC TÚ	19/03/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	27.15
1569	26020606	VŨ CẨM TÚ	08/09/2003	Nữ	Luật Kinh tế	A01	27.1
1570	16000355	NGUYỄN MINH TUỆ	14/03/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	27.35

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1571	10002063	HÀ BẠCH TÙNG	02/10/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.25
1572	28025034	HÀ THANH TÙNG	19/07/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	26.95
1573	01007850	HOÀNG THANH TÙNG	23/05/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.1
1574	28006814	NGUYỄN KHÁNH TÙNG	29/05/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	27.45
1575	01021044	TOÀN THANH TÙNG	21/03/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	28.15
1576	18001862	HOÀNG THỊ ÁNH TUYẾT	03/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	29.75
1577	19004201	NGUYỄN THỊ TUYẾT	27/01/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.3
1578	21012803	TRƯƠNG PHƯƠNG UYÊN	11/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.8
1579	17016436	NGUYỄN KHÁNH VÂN	21/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.7
1580	10000552	PHẠM HÙNG VIỆT	14/03/2003	Nam	Luật Kinh tế	C00	29.25
1581	21015631	VŨ DƯƠNG QUỐC VIỆT	21/11/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.8
1582	12001060	ĐẶNG LÊ VINH	13/09/2003	Nam	Luật Kinh tế	A01	27.15
1583	16006853	PHẠM THÀNH VINH	31/03/2003	Nam	Luật Kinh tế	D01	28.1
1584	16014043	LÊ THỊ VĨNH	19/07/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.25
1585	22013338	BÙI QUỐC VƯỢNG	22/06/2003	Nam	Luật Kinh tế	A00	27.4
1586	12002059	LỤC THẢO VY	09/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.25
1587	11000984	TRIỆU THỊ XIÊM	29/03/2003	Nữ	Luật Kinh tế	C00	30.25
1588	09000579	PHẠM HẢI YẾN	13/11/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	28.6
1589	18006922	VƯƠNG THỊ HỒNG YẾN	03/06/2003	Nữ	Luật Kinh tế	D01	27.25
1590	04006527	HỒ TRỊNH PHƯỢNG AN	23/12/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1591	25000564	TRẦN HỮU PHÚC AN	21/08/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.2
1592	12002957	VŨ THU AN	02/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.85
1593	17004413	ĐỖ NGỌC NAM ANH	08/11/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.65
1594	01006538	ĐÀM HIỀN ANH	15/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.25
1595	01034343	ĐINH KIỀU ANH	21/06/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.4

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1596	31007147	LÊ TRUNG ANH	02/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.45
1597	01053870	NGÔ NHẬT NGUYỆT ANH	03/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.9
1598	01017328	NGUYỄN HẢI ANH	05/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.7
1599	28000048	NGUYỄN HOÀNG ANH	11/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1600	16001144	NGUYỄN HƯƠNG ANH	24/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.2
1601	01073138	NGUYỄN KIM ANH	14/02/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1602	01031130	NGUYỄN QUỲNH ANH	16/10/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1603	01014620	PHÙNG HUỆ ANH	14/10/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.15
1604	15000481	TẠ PHƯƠNG ANH	17/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.3
1605	24003669	TRẦN VŨ ANH	06/02/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1606	01014669	TRỊNH TRANG ANH	22/02/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.15
1607	19015225	VŨ QUỲNH ANH	20/07/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.7
1608	01049587	TẠ THỊ NGỌC ÁNH	04/07/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.1
1609	01041282	BÙI HÀ MINH CHÂU	28/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1610	28002146	ĐÀO MAI CHI	09/08/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.45
1611	22011898	NGUYỄN MAI CHI	17/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.25
1612	17014342	PHẠM QUỲNH CHI	24/05/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.2
1613	28002171	TRẦN CHÍ CƯỜNG	17/05/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1614	01058478	ĐOÀN HOÀNG DIỆP	09/02/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1615	01007265	PHẠM NGỌC DIỆP	22/08/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1616	01098348	NGUYỄN AN DUNG	19/03/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1617	18001113	NGUYỄN THỊ DUYÊN	10/06/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1618	01019451	VÕ PHẠM HÀ ĐĂNG	17/03/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.4
1619	01032363	LƯƠNG NHẬT ĐỨC	22/05/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	27.2
1620	13000568	HOÀNG TRƯỜNG GIANG	11/03/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.1

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1621	28001044	LÊ PHƯƠNG GIANG	30/07/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1622	22000477	NGUYỄN BẢO GIANG	28/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.05
1623	21021831	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG GIANG	23/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.05
1624	01011825	PHẠM HƯƠNG GIANG	24/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.2
1625	01019735	NGUYỄN NGỌC MINH HẠNH	19/06/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1626	17006374	TRƯƠNG THU HẰNG	13/10/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.6
1627	01004710	LÊ THU HIỀN	30/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.8
1628	27010379	NGUYỄN KHÁNH HIỀN	17/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.2
1629	01036054	NGUYỄN THU HIỀN	04/02/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.3
1630	19000648	NGUYỄN THU HIỀN	29/03/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.7
1631	17006383	NGUYỄN VINH HIỂN	08/01/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.6
1632	01045939	VƯƠNG MỸ HOA	03/04/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1633	25000856	LẠI VIỆT HÒA	28/09/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.85
1634	01099832	HỒ SĨ ĐỨC HOÀI	20/03/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.2
1635	03017631	CAO MINH HOÀNG	15/12/2000	Nam	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.95
1636	01001843	NGUYỄN THẾ HOÀNG	19/10/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.35
1637	26002084	BÙI MẠNH HÙNG	12/09/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.15
1638	17007263	NGUYỄN DUY HÙNG	23/11/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.65
1639	29016157	TRẦN MẠNH HUY	10/01/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	27.2
1640	01020556	TRẦN QUANG HUY	26/02/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	27
1641	01046444	LÊ MINH HUYỀN	12/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.5
1642	22001850	VŨ MINH HUYỀN	03/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.2
1643	01012566	NGUYỄN PHAN GIA KHÁNH	06/08/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.3
1644	01008574	NGUYỄN ĐỨC KIÊN	09/05/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.8
1645	03014909	BÙI VĂN TUẤN KIỆT	18/08/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.5

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1646	01005538	NGUYỄN TUYẾT LÊ	27/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.1
1647	09000407	BÙI PHAN THÙY LINH	23/05/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1648	01013323	NGUYỄN KHÁNH LINH	18/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.65
1649	21005198	NGUYỄN KHÁNH LINH	10/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.3
1650	22008415	NGUYỄN THỊ LINH	17/04/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.95
1651	15000726	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	22/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.05
1652	31007377	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	01/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.05
1653	03006549	PHẠM KHÁNH LINH	24/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.5
1654	19005805	THANG YẾN LINH	03/07/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.45
1655	01002468	VŨ HẠNH LINH	27/08/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	28.1
1656	12000563	HOÀNG PHÚC LƯỢNG	02/10/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.05
1657	21015285	BÙI PHƯƠNG MAI	17/07/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1658	26002256	VƯƠNG MỘC MIÊN	29/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.8
1659	01076012	ĐẶNG NHẬT MINH	29/12/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1660	01009131	LUYỆN NGUYỄN ĐÀM MINH	20/10/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.35
1661	18007852	NGUYỄN NGỌC MINH	23/10/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.2
1662	01002640	NGUYỄN NHẬT MINH	01/03/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	27.3
1663	01023344	NGUYỄN TUẤN MINH	24/06/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.35
1664	01094168	TRẦN NGỌC MINH	24/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.45
1665	25001815	TRẦN THỊ HUYỀN MY	28/02/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.3
1666	28001327	HOÀNG LÊ VIỆT NGA	27/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.5
1667	01022937	NGUYỄN LÊ NGHĨA	05/07/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	27.45
1668	01022943	PHẠM TRỌNG NGHĨA	01/01/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.75
1669	01037379	LÊ HOÀNG MINH NGỌC	29/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.1
1670	28034125	LÊ THỊ NGỌC	28/06/2002	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.9

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1671	01014273	NGUYỄN MINH NGỌC	15/04/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.2
1672	21015363	NGUYỄN THÁI NGỌC	05/08/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.45
1673	01022968	PHẠM MINH NGỌC	19/10/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.25
1674	30010173	PHAN THẢO NGUYÊN	11/08/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.95
1675	01005808	ĐẶNG LINH NHI	13/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.5
1676	01022378	PHẠM HỒNG NHUNG	24/02/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.05
1677	01081760	NGUYỄN NHƯ THÁI PHONG	28/01/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.6
1678	08003845	MAI THỊ MINH PHƯƠNG	05/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1679	08000443	ĐỖ THU QUỲNH	12/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.15
1680	25018930	TRẦN THỊ TRÚC QUỲNH	27/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.4
1681	21002021	VŨ MINH TÂM	14/02/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.05
1682	03021165	LÊ THỊ THẢO	07/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.1
1683	26001536	NGÔ PHƯƠNG THẢO	15/11/2002	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.75
1684	10001946	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	01/03/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	28.2
1685	01013971	PHẠM MINH THẢO	15/11/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.6
1686	01018681	PHẠM MAI THI	23/10/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.2
1687	01003325	HOÀNG ĐỨC THỊNH	11/10/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.75
1688	22009153	LÊ HUY THUẬN	08/12/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.7
1689	21000424	PHẠM THỊ THỦY	23/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.05
1690	29000783	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	25/09/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.1
1691	01019324	NGUYỄN THỦY TIÊN	14/01/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.1
1692	29000820	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	13/05/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.3
1693	26000734	PHẠM THU TRANG	27/01/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	28.05
1694	25019684	PHẠM THÙY TRANG	03/03/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27
1695	01005267	VŨ THỊ HÀ TRANG	16/12/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	26.9

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành trúng tuyển	Tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
1696	25002031	VŨ QUỲNH TRÂM	17/10/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.85
1697	21022309	NGUYỄN DANH TUẤN	14/08/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.1
1698	15011243	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	19/03/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	D01	27.15
1699	03013254	PHẠM CHÍ VĨ	23/10/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.3
1700	15001563	LÊ QUÝ VƯƠNG	27/01/2003	Nam	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.7
1701	19012465	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	02/06/2003	Nữ	Luật Thương mại quốc tế	A01	26.6